

GỖ VIỆT

TẠP CHÍ CỦA HIỆP HỘI GỖ & LÂM SẢN VIỆT NAM - VIETNAM TIMBER & FOREST PRODUCT ASSOCIATION

Số 137 - Tháng 9. 2021
No. 137 - September, 2021

NĂM THỨ 12 - 12 YEARS

INDONESIA:
Thách thức đáng gờm
của ngành gỗ Việt Nam

COMPETITION

INDONESIA



COMPETITION

BRAZIL



COMPETITION

MEXICO



Việt Nam có đối thủ xuất khẩu mới vào thị trường Mỹ
Vietnam has new export competitor to the U.S. market

Làng nghề gỗ và “bão” dịch Covid-19
Wood craft villages and the "storm" of the
Covid-19 pandemic



8 938504 385069

22.300 VNĐ

www.goviet.org.vn



TAVICO

Gỗ Tây cho Người Việt

TRUNG TÂM PHÂN PHỐI GỖ NGUYÊN LIỆU HỢP PHÁP TAVICO LONG BÌNH



200.000m³ gỗ tròn/năm
200.000m³ gỗ xẻ sấy/năm

XẺ - SẤY - GIA CÔNG THEO QUY CÁCH

CHÍNH XÁC ĐẾN TỪNG THANH



Gỗ tròn

Oak - Ash - Birch - Beech - Poplar - Walnut



Gỗ xẻ sấy

Oak - Ash - Birch - Beech - Poplar - Walnut



Gỗ xây dựng

Hinoki, Accoya, Thermo - Hemlock, Lake Wood...

CHỢ ĐẦU MỐI NỘI THẤT GỖ TÂY TAVICO HỒ NAI



CHỢ ĐẦU MỐI NỘI THẤT LỚN NHẤT VIỆT NAM CHỢ SỈ CHO KHÁCH LẺ

- ▶ Diện tích 120.000m² quy tụ trên 100 gian hàng
- ▶ Mẫu mã phong phú với trên 1.000 sản phẩm
- ▶ Đa dạng từ Truyền thống đến Hiện đại sang trọng
- ▶ Cách Tp. Hồ Chí Minh 30km, gần ga Hồ Nai - Biên Hòa

TRUNG TÂM PHÂN PHỐI GỖ NGUYÊN LIỆU HỢP PHÁP
TAVICO - LONG BÌNH



Hotline : 1900234519
Website : www.tavicowood.com
Email : info@tavicowood.com
Địa chỉ : Khu Dịch Vụ ICD Tân Cảng - Long Bình,
Khu phố 7, Phường Long Bình, Thành phố Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai



CHỢ ĐẦU MỐI NỘI THẤT GỖ TÂY - TAVICO HỒ NAI

Hotline : 085555595
Website : www.noithattavico.com
Email : info@tavicowood.com
Địa chỉ : Số 81, Đường Điều Xiển, Tổ 8, khu phố 9,
Phường Tân Biên, Thành phố Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai

Trục dao xoắn thay thế cho dao bào thẳng trên máy bào 2 mặt

1. Tiết kiệm điện
2. Không cần mài bén
3. Tiết kiệm giá thành
4. Giảm tiêu hao

↑
trên **50%**

CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN BCA

Địa chỉ: Khu Phố Phước Hải, Phường Thái Hòa, Thị Xã Tân Uyên, Tỉnh Bình Dương
Đường dây nóng: 0274-3791688/788/988 FAX: 0274-3752557 <https://www.facebook.com/ctybca>





MÁY MỘNG ÂM 10 ĐẦU CNC



MÁY CỬA LÔNG CNC



MÁY GHÉP HÌNH CNC



TRUNG TÂM GIA CÔNG CNC 5 TRỤC

TRỤ SỞ CHÍNH : 39H2, Kp Phú Hội, F. Vĩnh Phú, Tp. Thuận An, Bình Dương.
 MIỀN TRUNG : Tổ 3, Khu Vực 5, F. Nhơn Phú, Tp. Quy Nhơn, Tỉnh Bình Định.
 MIỀN NAM : Khu Dịch Vụ Tân Cảng - Long Bình, Tp. Biên Hòa, Đồng Nai.
 MIỀN BẮC : Số 40 Phố Nguyễn Khê, Xã Nguyễn Khê, Đông Anh, Hà Nội.



MÁY CHÀ NHÁM CHỖI 9 TRỤC



MÁY FINGER MỘNG ĐỨNG VÀ NÀM



MÁY FINGER MỘNG NÀM TỐC ĐỘ CAO

Email: thanhthongcompany@gmail.com
 Website: www.thanhthong.com.vn

HOTLINE

0983.177.534



Thư tòa soạn

Letter of Editors

Thư Quý độc giả!

Ngành gỗ đang bước vào những tháng cuối cùng của năm 2021 với những khó khăn vì tác động xấu của dịch Covid-19, chuỗi cung đứt gãy, nguồn vốn cạn kiệt, sức sản xuất suy giảm, không thể đáp ứng đơn hàng đã ký, không chỉ vậy, các doanh nghiệp chế biến sản xuất gỗ còn đối mặt với sự lúng túng từ chính sách quản lý của các địa phương trong thời điểm dịch Covid-19 tấn công mạnh vào các khu công nghiệp.

Và câu hỏi lớn nhất là đến bao giờ tình hình dịch bệnh hiện tại mới thật sự kiểm soát được để hồi phục sản xuất? Nhưng có lẽ nó cũng không còn là câu hỏi quan trọng nữa, mà vấn đề lớn hơn cả đó là doanh nghiệp gỗ Việt Nam cần phải làm gì sau khi chính quyền các địa phương lớn như Thành phố Hồ Chí Minh bắt đầu tính đến việc mở cửa dần dần để khôi phục kinh tế, sản xuất và lưu thông hàng hóa.

Ngành gỗ cần có một chiến lược rõ ràng cho vấn đề này khi đang ở thời điểm thấp nhất của quá trình sản xuất, kinh doanh và thương mại, nó không phải là câu chuyện xa vời mà là thực tế hiển nhiên, khi các thành phố lớn không thể kéo dài tình trạng giãn cách xã hội hiện tại lâu hơn nữa và khôi phục sản xuất ở mức nhanh nhất sẽ quyết định tới sự tồn tại của mỗi doanh nghiệp nói riêng và độ dày của ngành gỗ nói chung.

Cần nhận thức rằng, việc duy trì sản xuất và chuỗi cung là trách nhiệm của mỗi doanh nghiệp, sau đây là thời điểm mà các doanh nghiệp có nhiều đơn hàng chia sẻ đơn hàng với các doanh nghiệp khác để đảm bảo tiến độ giao hàng, giữ chân người mua và giữ vững thị trường của ngành gỗ Việt Nam. Các doanh nghiệp không thể xuất khẩu trực tiếp thì có thể chuyển sang gia công để duy trì sản xuất.

Thưa Quý độc giả!

Khởi động lại nền kinh tế là quyết sách lớn của Chính phủ, từ đó, sẽ đưa đến những quyết định ở mỗi địa phương, mỗi ngành công nghiệp, mỗi doanh nghiệp khác nhau về việc tái tạo sản xuất và mở cửa trở lại nền kinh tế.

Chúng ta thường nói, trong nguy có cơ, nghĩa là luôn có những cơ hội trong khó khăn, và ngành gỗ cũng không hoàn toàn không có cơ hội để đạt mục tiêu xuất khẩu 15 tỉ USD trong năm 2021, hoặc trước mắt hơn là lấy thị phần từ các đối thủ trong khu vực, đặc biệt là tìm cơ hội từ việc sớm phục hồi sản xuất so với các doanh nghiệp FDI trong nước.

Biết rằng, khối doanh nghiệp này bị ảnh hưởng nặng nề bởi dịch Covid-19, vì là các nhà sản xuất và xuất khẩu rất lớn vào Mỹ. Việc phục hồi của các doanh nghiệp FDI sau dịch sẽ khó hơn nhiều so với doanh nghiệp Việt Nam, vậy cơ hội cho các doanh nghiệp trong nước có cơ hội lấy một phần thị trường này trong tương lai như thế nào, chúng ta cần phải suy nghĩ, đặc biệt là giá trị gia tăng trong sản phẩm.

Dear readers,

The timber industry is coming to the last months of 2021 with difficulties due to the bad impact of the Covid-19 epidemic, broken supply chains, exhausted capital, reduced production capacity, and inability to meet signed orders. Moreover, wood processing enterprises also faced confusion from local management policies during the time when the Covid-19 epidemic hit industrial parks hard.

And the biggest question is when the current epidemic situation will be really controlled to restore production. But perhaps it is no longer an important question, but the bigger problem is what Vietnamese wood enterprises need to do after large local governments like Ho Chi Minh City start to consider the gradually opening up to restore the economy, production and circulation of goods.

The timber industry needs a clear strategy for this when it is at the lowest point of the production, business and trade process. It is not a distant story but an obvious fact, because the big cities cannot prolong the current social distancing situation any longer and restoring production at the fastest rate will determine the survival of each business in particular and the thickness of the timber industry in general.

It should be recognized that maintaining production and supply chain is the responsibility of each business, here are the times when businesses with many orders share orders with other businesses to ensure delivery progress, retaining buyers and maintaining the market of Vietnam's timber industry. Enterprises that cannot export directly can switch to outsourcing to maintain production.

Dear Readers!

Restarting the economy is a big decision of the Government, which will lead to different decisions in each locality, industry, and business on re-production and reopening of the economy.

We often say, in danger lies opportunity that means there are always opportunities in difficulties, and the timber industry is not completely without opportunities to achieve the export target of 15 billion USD in 2021, or in the immediate future, takes the market share from competitors in the region, especially finds opportunities from the early recovery of production compared to domestic FDI enterprises.

Knowing that, this business block was heavily affected by the Covid-19 epidemic, because they are very large manufacturers and exporters to the US. The recovery of FDI enterprises after the epidemic will be much more difficult than that of Vietnamese enterprises, so what is the opportunity for domestic enterprises to take a part of this market in the future, we need to think about it, especially the added value in the product.



Editor in Chief

Tổng biên tập

PHẠM TÚ

Chief of Editor Board

Trưởng ban biên tập

TS. NGUYỄN TÒN QUYỀN

Managing Editor, Chief office

Chánh văn phòng

Thư ký tòa soạn

CAO THỊ CẨM

Advisors

Ban cố vấn

- ĐỖ XUÂN LẬP
Chủ tịch Hiệp hội
- ĐỖ THỊ BẠCH TUYẾT
TV HĐQT Công ty CP Woodsland
- VŨ HUY ĐÀI
Phó giáo sư, Tiến Sĩ
Trưởng Đại Học Lâm nghiệp
- TÔ XUÂN PHÚC
Tiến Sĩ, Đại học Quốc gia Úc

Translator

Biên dịch

TRẦN HÒA, TRANG EMMY

Art Direction

Thiết kế mỹ thuật

HỒNG NGÂN

GÕ VIỆT MAGAZINE

189 Thanh Nhân, Hai Bà Trưng, Hà Nội

Hotline: 0961 15 15 18

Email: info@goviet.org.vn; goviet.magazine@gmail.com

Website: https://goviet.org.vn/

In tại

Công ty TNHH In Đại Thành

Publication Licence No 322/GP - BTTT delivered 31/10/2014
by Ministry of Information and Communications, Socialist
Republic of Viet Nam.

Giấy phép xuất bản số

322/GP - BTTTT Cấp ngày 31/10/2014

Ảnh bìa: Cảnh tranh giữa ngành Gỗ Việt Nam với các nước khác

Nguồn: Gỗ Việt

Số 137 - Tháng 9. 2021

No. 137 - September, 2021

MỤC LỤC/ CONTENT

8 SỰ KIỆN & BÌNH LUẬN

EVENTS & COMMENTS

Khi nào trở lại sản xuất bình thường?

When will production return to normal?

12 VẤN ĐỀ HÔM NAY

CURRENT ISSUES

Chuỗi cung đứt gãy, cơ hội cho Trung Quốc tăng xuất khẩu vào Mỹ

Supply chain is disrupted, an opportunity for China to increase its export to the U.S.

MEXICO: Đối thủ mới của ngành gỗ Việt Nam tại thị trường Mỹ !

MEXICO: A new competitor of Vietnam's wood industry in the U.S.

24 CÂU CHUYỆN DOANH NGHIỆP

BUSSINESS CORNER

Sơn gỗ Sadolin: Giải pháp bảo vệ tiên tiến cho sản phẩm gỗ Việt

26 PHONG CÁCH

STYLE

Phong cách Thái ở Trung Quốc

28 PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

SUSTAINABILITY

Công nghệ mới mở cơ hội cho sản phẩm gỗ 3D

30 ĐỐI THOẠI CHÍNH SÁCH

POLICY DIALOGUE

Chính sách đi trước, sản xuất theo sau

Policy comes first, production follows

34 NGHỀ NHÂN - CUỘC SỐNG - NGHỀ

ARTISAN - LIFE - PROFESSION

Làng nghề gỗ và "bão" dịch Covid-19

Wood craft villages and the "storm" of the Covid-19 pandemic

42 THÔNG TIN THỊ TRƯỜNG GỖ

TIMBER MARKET INFORMATION

44 ĐỊA CHỈ TIN CÂY

YELLOW PAGES

46 HỖ TRỢ DOANH NGHIỆP

EXPORT & IMPORT

50 CƠ HỘI GIAO THƯƠNG

TRADING OPPORTUNITIES

Ban Biên tập Tạp chí Gỗ Việt

Board of Go Viet

KHI NÀO TRỞ LẠI SẢN XUẤT BÌNH THƯỜNG?

▼ CẢM LÊ

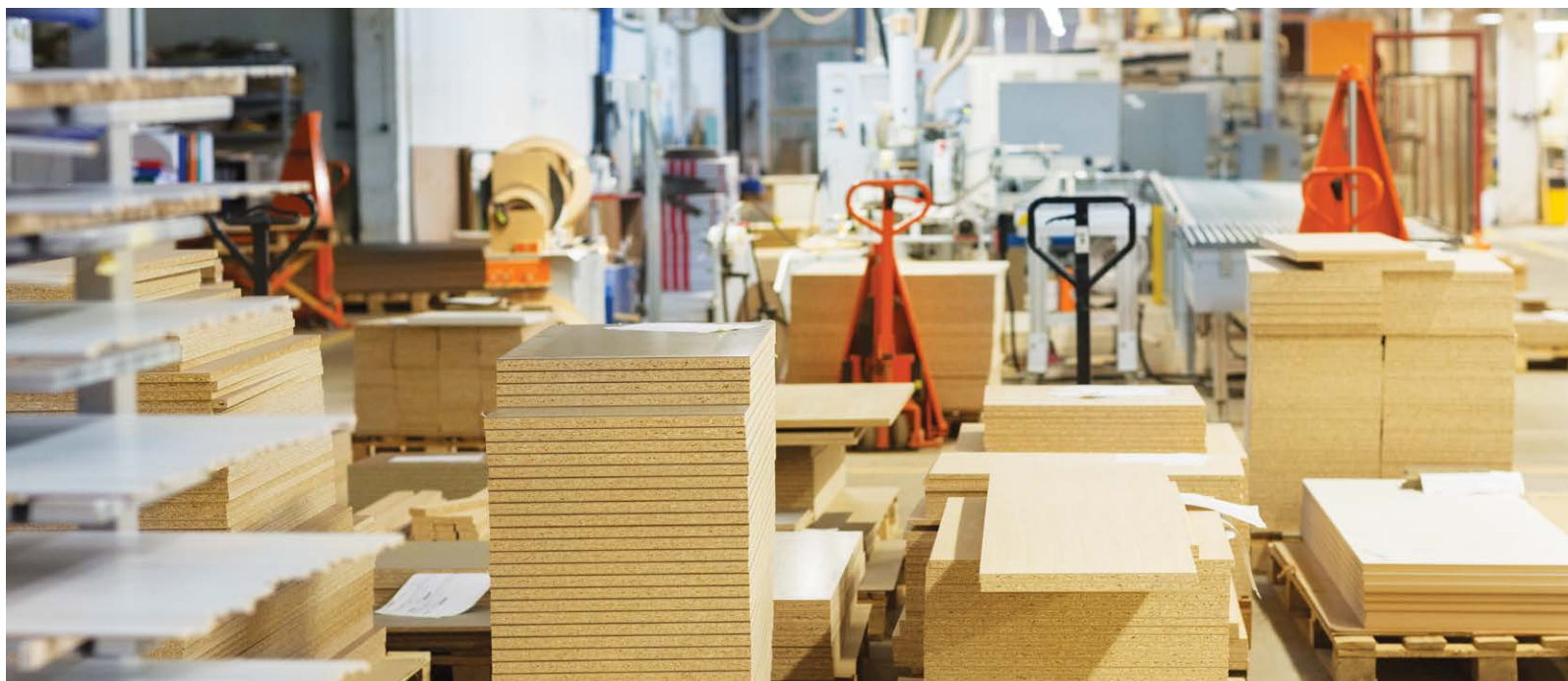
|| Khi nào các anh có thể trở lại sản xuất bình thường, và sản xuất bình thường thì đảm bảo được công suất sản xuất được bao nhiêu”, đó là câu hỏi mà các đối tác dành cho các doanh nghiệp gỗ Việt Nam suốt thời gian qua, khi diễn biến Covid 19 đang ngày càng phức tạp.

Một câu hỏi không dễ để trả lời, nhưng quá dễ dàng với các nhà mua hàng, khi họ đã bắt đầu chuyển sang tìm nguồn cung cấp từ các nước châu Âu, Brazil hay Mexico. Đó là một mất mát lớn về giá trị, chuỗi cung, kinh tế và thị phần của ngành gỗ.

Hiện có nhiều doanh nghiệp không thể đáp ứng được đơn hàng đã ký, chỉ có thể đáp ứng được từ 60-70% đơn hàng, hoặc thấp hơn. Nhưng làm thế nào để đáp ứng được đơn hàng đã trở thành thách thức không nhỏ.

Không chỉ lấy đi cơ hội kinh doanh sản xuất, làn sóng dịch bệnh thứ 4 đã khiến chi phí kinh doanh tăng vọt. Hiệu quả kinh doanh, năng suất của hầu hết các doanh nghiệp ngành gỗ bị ảnh hưởng nặng nề.

Những tháng cuối năm sẽ khó khăn đối với nền kinh tế Việt Nam cũng như đối với ngành gỗ



Kho lưu trữ ván sợi và ván dăm tại nhà máy

nói riêng, các chỉ số được công bố suốt thời gian qua cho thấy sự giảm tốc về tăng trưởng trong kinh tế nói chung và ngành gỗ nói riêng.

Đích của ngành gỗ năm nay, có thể, không phải là đạt mục tiêu xuất khẩu 15 tỉ USD mà là đảm bảo nguồn cung không bị đứt gãy, các doanh nghiệp đủ sức tồn tại và duy trì được sản xuất, đảm bảo nguồn lao động không bị đổ vỡ, và các giá trị khác mà ngành gỗ đã duy trì trong suốt hai thập kỉ qua.

Doanh nghiệp là nền tảng cho sự phát triển và ổn định

của ngành gỗ, vì vậy, việc hỗ trợ cho doanh nghiệp vượt qua khó khăn là điều hiển nhiên, nhưng khi các doanh nghiệp chưa nhận được sự hỗ trợ đúng đắn về chính sách sản xuất, chính sách tài chính hay thuế, mọi thứ sẽ trở nên khó khăn hơn để duy trì chuỗi cung và giữ được thị phần.

Khi nào trở lại sản xuất bình thường, đó là một sự thúc đẩy đối với từng doanh nghiệp gỗ để thích nghi với tình thế khó khăn hiện tại, và càng trở thành điều kiện để các nhà quản lý nhìn thấy áp lực cải tổ và đưa ra những quyết định quản lý phù hợp.

Việc hoàn trả lại không gian cho các hoạt động sản xuất là không thể tránh khỏi, nó cần được đi kèm với các biện pháp tự phòng chống dịch bệnh nghiêm túc của người lao động và doanh nghiệp, tuân thủ các quy định phòng dịch nhưng cũng vẫn duy trì được sản xuất, duy trì được chuỗi cung ứng.

Sản xuất có thể trở lại bình thường khi các cơ quan quản lý kiên quyết loại bỏ các quy định phòng chống dịch bất hợp lý khiến chi phí của doanh nghiệp tăng cao, nâng cao hiệu quả phối hợp giữa các địa phương, giữa các bộ, ngành cũng là các biện pháp hỗ trợ thiết thực cho doanh nghiệp ngành gỗ.

Và cuối cùng, cách hỗ trợ tốt nhất là tìm kiếm và triển khai bất kỳ cơ hội, không gian và dư địa nào có thể để trả lại hoạt động sản xuất, kinh doanh bình thường của doanh nghiệp gỗ trong thời gian tới. **▼**

Kiến nghị chống dịch theo điểm

Vào giữa tháng 9 vừa qua, Hiệp hội gỗ và lâm sản Việt Nam cùng với 13 hiệp hội ngành hàng khác kiến nghị Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính ban hành Chỉ thị "Phòng chống dịch theo điểm", chuyển từ phong tỏa theo quận, huyện sang điểm dân cư, điểm sản xuất nhỏ nhất. Các hiệp hội đề xuất phòng chống dịch tại điểm sản xuất (hợp tác xã, doanh nghiệp dịch vụ, nhà máy, công trình, bến cảng) theo các tiêu chí: Điểm sản xuất tự chủ lập phương án phòng chống dịch, thực hiện 5K. Tổ chức sản xuất theo khu vực, giờ ăn linh hoạt, hạn chế tiếp xúc. Các hiệp hội cũng đề xuất Chính phủ chỉ đạo các bộ, ngành miễn, giảm các loại thuế, phí, tiền điện, nước và nhanh chóng thực thi các biện pháp đã nêu tại Nghị quyết 105.

CMA-CGM cam kết không tăng giá cước vận tải

Sau cuộc làm việc trực tuyến với Cục Hàng hải Việt Nam, đại diện hãng tàu CMA-CGM tại Việt Nam, hãng tàu lớn thứ ba thế giới, tuyên bố giữ giá cước đối với tất cả dịch vụ mang thương hiệu CMA CGM, CNC, Containerships, Mercosul, ANL, APL từ 9/9 đến hết ngày 1/2/2022. Bên cạnh đó, hãng sẽ áp dụng kỹ thuật số nhằm giảm thiểu các thủ tục; cho phép khách hàng lẻ đặt hàng online trực tiếp với hãng tàu. Doanh nghiệp này cũng cho biết sẽ tăng tuyến, bổ sung container rỗng cho thị trường Việt Nam; tăng cỡ tàu đi Mỹ lên 15.000 TUEs (1 TEU tương đương 1 container tiêu chuẩn dài 20 feet). Đồng thời, hãng cam kết sẽ tiếp tục đáp ứng tốt hơn nhu cầu đặt chỗ của khách hàng, không để xảy ra tình trạng thiếu container rỗng và thiếu chỗ trên tàu.

Top 1% người giàu nhất ở Mỹ trốn thuế 163 tỉ USD mỗi năm

Theo một báo cáo mới đây từ Bộ Tài chính Mỹ, nhóm 1% người Mỹ giàu nhất có thể đang trốn 163 tỉ USD tiền thuế mỗi năm. Dù không đưa ra mức thu nhập cụ thể, song con số trên tương đương với toàn bộ số tiền thuế được đóng bởi nhóm 90% người có thu nhập thấp nhất nước Mỹ. Tổng số thuế thất thu của chính phủ theo đó tăng lên tới 600 tỉ USD mỗi năm. Thông tin trên được đưa ra ngay trong bối cảnh Quốc hội nước này đang cân nhắc rút thêm vốn cho Sở Thuế vụ trong vòng 10 năm nhằm chống hoạt động trốn thuế của giới nhà giàu. Theo Văn phòng Ngân sách Quốc hội Mỹ, nếu đề xuất trên được thông qua, mức thuế Mỹ thu được sẽ tăng thêm 200 tỉ USD trong khoảng thời gian 2022-2031.

When will production return to normal?

CAM LE

When can you return to normal production, and how much production capacity can be guaranteed by normal production?", that's the question that partners raise for Vietnamese timber businesses during the last time.

A question is not easy to answer, but too easy for buyers, when they have turned to sourcing from European countries, Brazil or Mexico. It is a huge loss in value, supply chain, economy and market share of the timber industry.

Currently, many businesses cannot meet the signed orders, can only meet 60-70% of orders, or less. But how to handle such

a situation becomes a big challenge.

The 4th wave of epidemics not only has taken away business opportunities but also has caused business costs to increase. The business efficiency and productivity of most timber enterprises were severely affected.

The last months of the year will be difficult for the Vietnamese economy, and also for the timber industry in particular, the indicators published over the past time show a deceleration in growth in the economy in general and the timber industry in particular.

But the purpose of the timber industry this year, may not be to achieve the

export target of 15 billion USD, but to ensure that the supply is not interrupted, businesses can survive and maintain production, ensure the source of the supply, the unbroken labor, and the other values that the timber industry has maintained during the past two decades.

Enterprises are the foundation for the development and stability of the timber industry. Hence it is obvious to support businesses to overcome difficulties. However, when businesses have not received the right policy support production, fiscal policy or tax, it will become more difficult to maintain the supply chain and keep market share.

When returning to normal production, it is an impetus for each timber business to adapt to the current difficult situation, and becomes even more a condition for managers to see the pressure to reform and make appropriate management decisions.

The return of space to production activities is inevitable, it needs to be accompanied by serious self-epidemic measures of workers and businesses, compliance with epidemic prevention regulations but still maintain production, maintain the supply chain.

Production can return to normal when management agencies resolutely remove unreasonable anti-epidemic regulations, causing high costs for businesses, improving coordination between localities and ministries, the industry that is also practical support measures for enterprises in the timber industry.

And finally, the best way to support is to find and deploy any possible opportunities, the space to return to normal production and business activities of timber enterprises in the near future. **V**

Read fast

Recommendations of anti-epidemic measures by places

In mid-September, the Vietnam Timber & Forest Products Association (VIFORES) along with 13 other industry associations petitioned Prime Minister Mr. Pham Minh Chinh to issue the Directive "Place-based epidemic prevention", moving from blockade by district to residential area, the smallest production unit. Associations propose epidemic prevention and control at production sites (cooperatives, service enterprises, factories, constructions, ports) according to the following criteria: Production sites autonomously prepare plans for epidemic prevention and control and implement the 5K.

Organize the production by region, flexible meal times, limit contact. The associations also proposed the Government to direct ministries and sectors to exempt or reduce taxes, fees, electricity and water bills and quickly implement the measures mentioned in Resolution 105.

CMA-CGM commits not to increase freight rates

After an online meeting with the Vietnam Maritime Administration, the representative of CMA-CGM shipping line in Vietnam, the world's third largest shipping line, announced to keep the freight rates for all services under the CMA CGM, CNC, Containerships, Mercosul, ANL, APL from 9/9 to 1/2/2022.

In addition, the shipping line will apply digital to reduce procedures; allowing retail customers to order online directly with shipping lines. This enterprise also said that it will increase routes and supplement empty containers for the Vietnamese market; increasing the size of ships to the US to 15,000 TUEs (1 TEU is equivalent to 1 standard container 20 feet long).

At the same time, the shipping line commits to continue meeting the booking needs of customers better, not to let there be a shortage of empty containers and lack of space on the ship.

The top 1% of the richest people in the US evade taxes of \$163 billion a year

According to a recent report from the US Treasury Department, 1% the richest of Americans may be avoiding \$163 billion in taxes each year. Although no specific income is given, the above figure is equivalent to the entire amount of tax paid by 90% of Americans with low income. The total loss of government tax revenue has therefore increased to 600 billion USD per year. The above information comes as the National Assembly of this country is considering pouring more capital into the Internal Revenue Service within 10 years to combat tax evasion by the rich. According to the US Congressional Budget Office, if the proposal is approved, the US tax revenue will increase by \$200 billion between 2022-2031.

Chuỗi cung đứt gãy, cơ hội cho Trung Quốc tăng xuất khẩu vào Mỹ

Sự gia tăng gần đây của các ca nhiễm Covid-19 ở Đông Nam Á đã làm tắc nghẽn các cảng, đóng cửa các nhà máy chế biến, gây ra sự gián đoạn kéo dài với nguồn cung đồ nội thất bằng gỗ vào thị trường Mỹ.

▼ NGUYỄN HOÀNG

Các nhà sản xuất đồ gỗ Trung Quốc đang đứng trước cơ hội tăng xuất khẩu đồ nội thất bằng gỗ vào thị trường Mỹ, khi chuỗi cung ứng đồ nội thất bằng gỗ vào Mỹ chịu gián đoạn một lần nữa, các công ty không thể vận chuyển nguyên liệu và thiếu nguồn nhân lực để đảm bảo thời gian giao hàng.

Nguồn cung chính đứt gãy

Kế hoạch bổ sung lao động để mở rộng sản xuất “3 tại chỗ” nhằm giảm bớt áp lực về tiến độ giao hàng của Công ty Long Việt thời điểm cuối tháng 7 đã bị hủy bỏ, khi phát hiện 248 lao động dương tính với virus SARS-CoV-2. “Chúng tôi đã dành mọi nguồn lực vào bảo đảm an toàn cho công nhân”, Bùi Như Việt, Tổng Giám đốc Long Việt, cho biết. Ông cho đây là “giải pháp tốt” dù chỉ duy trì được 20% công suất, đáp ứng một phần các đơn hàng xuất khẩu sang Mỹ những tháng cuối năm.

Việt Nam, một nguồn cung chính đồ nội thất bằng gỗ vào thị trường Mỹ, đang khó trong sản xuất và phân phối. Theo báo cáo nhanh của Hiệp hội Gỗ và Lâm sản có hơn 50% doanh nghiệp phải ngừng, đóng cửa và giảm sản xuất. Do vậy, trong 3 tháng gần đây, giá trị xuất khẩu đã có sụt giảm đáng kể, bình quân 3 tháng 6,7,8 giảm hơn 16% so với các tháng liền kề trước đó. Riêng tháng 8 ước giảm hơn 22% so với tháng 7.

Tăng trưởng xuất khẩu mặt hàng này từ Việt Nam vào thị trường Mỹ đã chậm lại kể từ hồi tháng 7 và giảm mạnh vào tháng 8, khi nhiều tỉnh thành, địa phương cả nước thực hiện lệnh giãn cách, khiến hoạt động sản xuất chế biến

gỗ bị ngưng trệ. Theo ước tính của Tổng cục Hải quan, kim ngạch xuất khẩu gỗ và sản phẩm gỗ tới thị trường Mỹ của Việt Nam trong tháng 8/2021 đã giảm 24,2% so với tháng 8/2020 - Lần đầu tiên kim ngạch xuất khẩu gỗ và sản phẩm gỗ giảm sau chuỗi dài tăng trưởng liên tục kể từ tháng 6/2020.

Mỹ nhập khẩu nhiều nhất mặt hàng ghế khung gỗ, đồ nội thất phòng khách và phòng ăn, xét về cơ cấu mặt hàng đồ nội thất bằng gỗ. Việt Nam, thị trường cung cấp lớn nhất nội thất phòng khách và phòng ăn cho thị trường Mỹ, kế đến là thị trường Trung Quốc, EU, Mexico, Indonesia và Malaysia. Theo số liệu thống kê từ Ủy ban Thương mại Quốc tế Mỹ, trong 6 tháng đầu năm 2021 Việt Nam cung cấp lớn nhất mặt hàng này cho Mỹ, đạt 4,9 tỷ USD tăng 81,9% so với cùng kỳ năm 2020, chiếm 39,5% tổng trị giá nhập khẩu đồ nội thất bằng gỗ của Mỹ.

Vấn khó dù có cơ hội

Các nhà sản xuất đồ gỗ Trung Quốc có thể hưởng lợi khi nguồn cung từ Đông Nam Á đứt gãy, nhiều cảng biển phải đóng cửa cùng với tình trạng thiếu hụt nguồn nhân công và nguồn cung ứng nguyên vật liệu bị gián đoạn tiếp tục ảnh hưởng tiêu cực đến hoạt động sản xuất. Thế nhưng, những khó khăn này cũng gây không ít hệ lụy cho nền sản xuất của Trung Quốc.

Dữ liệu của Trung tâm Thông tin Công nghiệp và Thương mại – Bộ Công Thương, cho thấy, Trung Quốc - nền kinh tế lớn thứ 2 thế giới, tiếp tục có dấu hiệu suy yếu rõ nét. Doanh số bán lẻ và hoạt động sản xuất của các nhà máy ở

Trung Quốc đã giảm tốc trong tháng 8/2021 trong bối cảnh hàng loạt biện pháp kiểm soát dịch nghiêm ngặt.

Theo báo cáo của Cục Thống kê Quốc gia Trung Quốc, sản lượng công nghiệp của Trung Quốc trong tháng 8/2021 tăng 5,3% so với cùng kỳ năm trước, thấp hơn so với mức dự báo tăng 5,8% và đánh dấu tốc độ tăng thấp nhất kể từ tháng 7/2020. Doanh số bán lẻ cũng chỉ tăng 2,5% trong tháng 8/2021 so với cùng kỳ năm trước, thấp hơn nhiều so với mức dự báo tăng 7,0% và đánh dấu mức tăng chậm nhất từ tháng 8/2020.

Kinh tế Trung Quốc đã phục hồi đáng kể trong những tháng đầu năm khi số ca nhiễm giảm, nhưng tăng trưởng đã chậm lại trong vài tháng qua khi Covid-19 bùng phát trở lại. Trước rủi ro ngày càng tăng, giới đầu tư Trung Quốc kỳ vọng Ngân hàng Trung ương Trung Quốc (PBoC) trong ngắn hạn sẽ sớm hạ tỷ lệ dự trữ bắt buộc sau đợt cắt giảm trong tháng 7/2021 nhằm hỗ trợ nền kinh tế.

Một khó khăn nữa Trung Quốc phải vượt qua để có được tăng trưởng xuất khẩu đồ gỗ cao hơn vào thị trường Mỹ. Việc một số mặt hàng Trung Quốc xuất khẩu sang Việt Nam có mức tăng trưởng cao tiềm ẩn rủi ro về gian lận thương mại. Thông báo điều tra 5 công ty của Mỹ nhập khẩu ván ép từ Việt Nam, động thái của chính phủ Mỹ cho thấy họ nghi ngờ các công ty này nhập khẩu ván được sản xuất từ Trung Quốc, dán mác Việt Nam để xuất khẩu vào thị trường Mỹ.

Thị trường nội thất Mỹ rộng mở cho nguồn cung chính như Việt Nam, nhưng cũng áp dụng những tiêu chuẩn khắt khe và kiểm soát chặt chẽ về nguồn gốc, tính hợp pháp của sản phẩm gỗ. Các cơ quan quản lý Hoa Kỳ sử dụng nhiều công cụ khác nhau để đảm bảo sự tuân thủ quy định gỗ hợp pháp thông qua giám sát chuỗi cung ứng từ nguyên liệu đến sản phẩm.

Sự nghi ngờ này là có cơ sở. Năm 2018, khi Chính phủ Hoa Kỳ áp đặt mức thuế cao tới 25% đối với hầu hết các loại đồ nội thất Trung Quốc, kim ngạch xuất khẩu nội thất nước này vào Mỹ liên tục giảm mạnh. Nhưng phải đến năm 2019, thị trường mới chứng kiến mức sụt giảm

Theo ITC, năm 2020 Trung Quốc xuất 122,94 tỷ USD gỗ và sản phẩm gỗ ra thị trường thế giới, trong đó xuất vào thị trường Mỹ đạt 32,42 tỷ USD. 4 tháng đầu năm 2021, giá trị xuất khẩu gỗ và sản phẩm gỗ của nước này đạt 46,07 tỷ USD, giá trị xuất vào thị trường Mỹ đạt 12,9 tỷ USD.

mạnh nhất xuất khẩu nội thất Trung Quốc vào thị trường Mỹ, giảm tới 28% xuống còn 9,7 tỷ USD, theo Furniture Today, một trong những tạp chí chuyên ngành nội thất.

Vào thời điểm đó, ông Nguyễn Vinh Quang, chuyên gia của tổ chức Forest Trends, nhận thấy, mức thuế mới sẽ khiến các nhà nhập khẩu của Mỹ hạn chế nhập khẩu đồ nội thất bằng gỗ từ Trung Quốc. Để tránh rủi ro, các nhà nhập khẩu Mỹ sẽ phải tìm đến nguồn hàng từ các nước khác, trong đó có Việt Nam.

Dẫu vậy, cuộc chiến này, ông Vinh cảnh báo có thể dẫn tới sự dịch chuyển trong đầu tư vào ngành chế biến gỗ của Việt Nam từ các doanh nghiệp đến từ Trung Quốc và làm gia tăng những tác động tiêu cực đối với ngành gỗ của Việt Nam. Theo Báo cáo “Thương mại gỗ Việt Nam – Trung Quốc 2015 – 2020 của Tổ chức Forest Trends và các hiệp hội gỗ, tăng trưởng xuất khẩu gỗ và sản phẩm gỗ của Trung Quốc sang Việt Nam tăng khoảng 4,3%/năm.

Với tình hình tiêm vaccine và tiến tới miễn dịch toàn cầu hiện nay, những tháng cuối năm, thị trường còn tiếp tục có những thông tin lạc quan hơn, trong khi cuối năm là thời điểm chính trang nhà cửa để đón Giáng sinh và năm mới. Trong bối cảnh đó, các nguồn cung từ Đông Nam Á, đặc biệt là Việt Nam, sẽ không dễ dàng từ bỏ mục tiêu đặt ra cho năm 2021, xuất khẩu gỗ và lâm sản đạt 15 tỷ USD. Hiện Chính phủ đang thúc đẩy mạnh mẽ việc tiêm vaccine cho người dân. Theo dữ liệu của Cổng thông tin tiêm chủng quốc gia, đến trưa 16/9, Việt Nam đã thực hiện được 32,375,467 mũi vaccine COVID-19. ▼

Supply chain is disrupted, an opportunity for China to increase its export to the U.S.

The recent surge in Covid-19 cases in Southeast Asia has obstructed ports, closed processing plants, and made prolonged disruptions to the supply of wood furniture to the U.S. market.

NGUYEN HOANG

Chinese wood furniture manufacturers are facing an opportunity to increase wood furniture export to the U.S. market, when the supply chain of wood furniture to the US is interrupted again, companies cannot transfer materials and lack of human resources to ensure delivery time.

Main supply is broken

The end of July, the plan which added labors to expand "3 on the spot" production in order to relieve pressure on the delivery schedule of Long Viet Veneer Technology Joint Stock Company was cancelled, when 248 labors were detected to be positive for the SARS-CoV-2 virus. "We have spent all our resources on ensuring safety for workers," said Bui Nhu Viet, General Director of Long Viet JSC. He said this is a "good solution" even though it can only maintain 20% of capacity, meet a part of export orders to the U.S. in the last months of the year.

Vietnam, a major source of wood furniture to the U.S. market, is having difficulty in production and distribution. According to a quick report of the Vietnam Timber and Forest Product Association, more than 50% of businesses have to stop, close and reduce their production. Therefore, for the recent 3 months, the export value has decreased significantly, an average of 3 months, June, July and August decreased over 16% compared to the previous months. August alone is estimated to decrease by over 22% compared to July.

The export growth of this goods from Vietnam

to the U.S. market has slowed since July and dropped sharply in August, when many provinces and localities across the country implemented the order to social distancing, which made woodworking manufacture stagnate. According to the estimates of the General Department of Vietnam Customs, Vietnam's export turnover of timber and wood products to the U.S. market in August 2021 decreased by 24.2% in comparison to August 2020, this is the first time the export turnover of timber and wood products decreased after a long series of continuous growth since June 2020.

The U.S. imports the most wooden frame chairs, living room and dining room furniture. In terms of wood furniture structure, Vietnam is the largest supplier of living room and dining room furniture to the U.S. market, followed by China, the EU, Mexico, Indonesia and Malaysia. According to the statistics from the United States International Trade Commission, in the first 6 months of 2021, Vietnam was the largest supplier of this goods to the U.S., reaching US\$4.9 billion, up 81.9% over the same period in 2020, accounted for 39.5% of the total import value of the U.S wood furniture.

It's still difficult even if there's a chance

Chinese wood furniture manufacturers can benefit as the supply from Southeast Asia is disrupted, many seaports are closed along with labor shortages and the disruptions in raw material supplies negatively affect the

production. However, these difficulties also make many consequences for China's production.

The data from Vietnam Industry and Trade Information Center under Ministry of Industry and Trade shows that China, the world's second largest economy, continues to have clear signs of weakness. The retail sales and manufacture in China's plants decelerated in August 2021 amid a series of strictly epidemic control measures.

According to a report by the National Bureau of Statistics of China, China's industrial output in August 2021 increased by 5.3% over the same period last year, lower than the forecast of increasing by 5.8% and marked the lowest growth rate since July 2020. Retail sales also grew only 2.5% in August 2021 year-on-year, much lower than the forecast of increasing 7.0% and marked the slowest increase since August 2020.

China's economy recovered significantly in the first months of the year as the number of infections fell, but the growth has slowed for the past few months as Covid-19 break out again. Facing increasing risks, Chinese investors expect the Central Bank of China (PBoC), in the short period, it shall reduce the Required reserve ratio after the cut in July 2021 to support the economy.

Another difficulty is that China has to overcome to get higher growth in exporting wood furniture to the U.S. market. The high growth of some Chinese products exported to Vietnam has potential risks of trade fraud. The investigation of five U.S. companies is importing the plywood from Vietnam, the act of the U.S. government shows that they suspect these companies which are importing plywood manufactured from China, labeled with Vietnam for export to the U.S. market.

The US furniture market is open to main suppliers like Vietnam, but it also applies strict standards and controls on the origin and legality of wood products. The U.S. regulators use a variety of tools to ensure legal timber compliance through monitoring the supply chain from raw materials to products.

This suspicion is well-founded. In 2018, when the U.S. Government imposed high tariffs of 25% on most types of Chinese furniture, this country's

furniture export turnover to the U.S. continuously declined. But it was not until 2019 that the market saw the sharpest decline in Chinese furniture exports to the U.S. market, down 28% to US\$9.7 billion, according to Furniture Today, one of the furniture magazines.

At that time, Mr Nguyen Vinh Quang, an expert from Forest Trends, realized that the new tariff would make the U.S. importers limit the import of wood furniture from China. To avoid risks, the U.S. importers will have to find sources of goods from other countries, including Vietnam.

However, in this war, Vinh warned that it could lead to an investment shift in Vietnam's wood processing industry from the Chinese enterprises and increase bad impacts on Vietnam's wood industry. According to the Report "Vietnam - China timber trade in the period of 2015 - 2020" made by Forest Trends and timber associations, China's export growth of timber and wood products to Vietnam increased by about 4.3% per year.

With the current situation of vaccination and global immunity, in the last months of the year, the market will continue to have more optimistic information, while the end of the year is the time to decorate the houses, to welcome Christmas and New Year. In that context, the supplies from Southeast Asia, especially Vietnam, will not easily give up the 2021 targets, exporting timber and forest products reach US\$15 billion. Currently, the Government is strongly promoting vaccination for the people. According to the data of the National Immunisation Portal, by noon of September 16, Vietnam had performed 32,375,467 doses of the COVID-19 vaccine. 

According to the ITC, China exported US\$122.94 billion of timber and wood products to the international market in 2020, in which the export value to the U.S. market achieved US\$32.42 billion. In the first 4 months of 2021, the export value of timber and wood product in this country gained US\$46.07 billion, the export value to the U.S. market achieved US\$12.9 billion.

Indonesia: Thách thức đáng gờm của ngành gỗ Việt Nam

XUÂN LÂM

Với phương châm thay đổi giá trị, cải tiến hệ thống khiến cho giá cả rẻ hơn, cạnh tranh hơn những đồ gỗ vẫn tốt hơn. Indonesia đang trở thành đối thủ đáng gờm của Việt Nam trong việc xuất khẩu gỗ vào thị trường Mỹ.

Nhìn lại năm 2020

Indonesia là nước xuất khẩu các sản phẩm gỗ lớn, với tổng giá trị đạt 12,4 tỉ đô la Mỹ vào năm 2019, 11 tỉ USD vào năm 2020. Trung bình, trong giai đoạn 2015-2020, 58% giá trị xuất khẩu là từ các sản phẩm bột giấy và giấy, với đồ nội thất, ván lạng và các sản phẩm chế biến gỗ khác chiếm thế cân bằng.

Các khu rừng của Indonesia cung cấp nguyên liệu chính cho ngành công nghiệp chế biến gỗ đang tăng trưởng. Ít nhất 68 triệu ha đã được định rõ là rừng sản xuất, bao gồm cả các khu rừng

công nghiệp (HTI) và các khu rừng nguyên sinh/phi công nghiệp (HA).

Sản lượng gỗ tròn dao động trong khoảng 38 đến 48 triệu mét khối (m3) trong giai đoạn từ năm 2015-2020. Sản lượng chủ yếu là gỗ tròn công nghiệp, trung bình chiếm 86%.

Về giá trị xuất khẩu, Nhật Bản, Trung Quốc, Hoa Kỳ và Hàn Quốc là các thị trường chính với ngành gỗ Indonesia, bao gồm cả ván lạng, gỗ gia công và dăm gỗ. Vào năm 2019, 56% tổng giá trị xuất khẩu sản phẩm gỗ của Indonesia được chuyển đến 4 nước này.

KIM NGẠCH XUẤT KHẨU CÁC SẢN PHẨM GỖ INDONESIA (TRIỆU USD)	2015	2016	2017	2018	2019	2020*
Các sản phẩm gỗ	4.006	3.865	4.004	4.435	3.838	3.107
Bột giấy và giấy	5.293	4.976	6.226	7.132	7.153	5.667
Đồ nội thất gỗ	1.350	1.281	1.321	1.388	1.414	1.177
Tổng	10.649	10.122	11.551	12.955	12.405	9.951

Trước đại dịch, nhu cầu nội thất Indonesia tăng đáng kể, do sự phát triển nhà ở mới và thu nhập hộ gia đình tăng. Trong giai đoạn 2015-2020, nền kinh tế tăng trưởng từ 4,8-5,17% và dân số tăng 1,1 – 1,27% hàng năm.

Trong giai đoạn này, các nhà bán lẻ đồ nội thất mới mở rộng ở các thành phố lớn, nhắm đến những người có thu nhập trung bình đang tăng bằng cách cung cấp các sản phẩm hiện đại và đương đại. Ngành khách sạn phát triển cũng tăng nhu cầu về các mặt hàng nội thất cao cấp tại các khách sạn và khu nghỉ dưỡng.



Ngoài đồ nội thất, lĩnh vực chế biến gỗ của Indonesia tiếp tục mở rộng năng lực của mình để đáp ứng nhu cầu từ lĩnh vực nhà ở, bất động sản thương mại đến người mua ở nước ngoài. Công suất tấm nhân và số

lượng các đơn vị đang hoạt động tăng đối với hầu hết các loại sản phẩm trong giai đoạn 2015-2020. Tuy nhiên, việc lãi suất sử dụng để sản xuất ván ép, ván lạng và gỗ xẻ cho thấy kết quả khác nhau.

CÔNG SUẤT TẤM NHÂN NGÀNH CHẾ BIẾN GỖ

STT	Loại gỗ	2015			2016			2017			2018			2019		
		Không đơn vị	Công suất (m³)	Sử dụng (%)	Không đơn vị	Công suất (m³)	Sử dụng (%)	Không đơn vị	Công suất (m³)	Sử dụng (%)	Không đơn vị	Công suất (m³)	Sử dụng (%)	Không đơn vị	Công suất (m³)	Sử dụng (%)
1	Gỗ dán/ LVL	116	9	41	127	9	39	139	9	40	153	10	43	163	10	40
2	Ván lạng	88	3	36	97	3	29	121	3	27	137	4	32	155	4	31
3	Gỗ xẻ	189	6	32	214	6	29	250	7	27	257	7	25	263	7	24
4	Dăm	19	40	65	20	47	56	19	45	69	16	44	72	19	45	69
5	Bột giấy	6	9		6	11	53	6	11	63	6	11	68	6	11	70

Nguồn: RPBB (http://rpbbi.menlhk.go.id/) Ghi chú: * đơn vị tấn sản xuất bột giấy



Nguyên liệu nhập khẩu cho thấy một lượng đầu vào đáng kể cho ngành chế biến gỗ của Indonesia. Tổng giá trị nhập khẩu sản phẩm gỗ (Mã HS 44) đã tăng hàng năm 6% kể từ năm 2010, đạt 541 triệu đô la vào năm 2019. Các sản phẩm nhập khẩu có giá trị cao nhất là gỗ xẻ, gỗ nhiên liệu, gỗ tròn, ván lạng và ván ép.

Indonesia cũng là nhà nhập khẩu lớn gỗ nguyên liệu từ Hoa Kỳ, bao gồm gỗ xẻ, gỗ lạng, ván ép và gỗ tròn. Các sản phẩm kết hợp, gỗ cứng đóng góp 65% tổng kim ngạch xuất khẩu sản phẩm gỗ của Hoa Kỳ sang Indonesia vào năm 2019. Trong số các sản phẩm này, gỗ cứng có giá trị cao nhất bao gồm các loài sồi trắng, óc chó, sồi đỏ và sồi vàng, bạch dương, thích và tần bì. Các sản phẩm gỗ này thường được sử dụng như một phần của các thành phần ngoại thất đối với một loạt các sản phẩm như đồ nội thất, khung, cửa và tấm panel. Mỗi loài có màu sắc độc đáo và thông số kỹ thuật riêng, cho phép kết hợp nhiều loại gỗ địa phương.

Trong khi xuất khẩu gỗ xẻ cứng Hoa Kỳ vẫn tương đối ổn định, kim ngạch gỗ xẻ mềm xuất khẩu đã tăng đáng kể, gần như tăng gấp đôi từ năm 2015 đến năm 2019.

Chính sách linh hoạt

Bất chấp những tác động từ dịch Covid-19, cộng với chi phí vận chuyển tăng cao, nền kinh tế lớn nhất Đông Nam Á đang có sự bùng nổ xuất khẩu nhờ giá hàng hóa tăng mạnh, cho phép thặng dư thương mại hàng tháng kể từ tháng 5 năm 2020. Và ngành công nghiệp gỗ cũng không nằm ngoài sự phát triển chung này.

Mỗi tháng, theo số liệu thống kê từ Bộ thương mại, cho đến thời điểm này, Indonesia xuất khẩu 1000 container đồ gỗ, trong đó, thị trường chủ lực là Mỹ, chiếm tới 85% thị trường xuất khẩu gỗ của nước này. Và mục tiêu của Indonesia là giá trị xuất khẩu năm 2021 vượt qua năm 2020 (11 tỉ USD), dù cho năm 2020, giá trị xuất khẩu gỗ của Indonesia đã giảm 5% so với năm 2019.

Tuy nhiên, ông Purwadi Soeprihanto, Giám đốc điều hành Hiệp hội các chủ rừng Indonesia (APHI) cho rằng, vấn đề về nguồn cung nguyên liệu, tăng trưởng trong ngành chế biến gỗ bị cản trở bởi nguồn cung nguyên liệu thô và đó là lý do Indonesia có thể tụt hậu so với Việt Nam, xét về khả năng cạnh tranh.

Nhưng việc nới lỏng các qui định phòng chống dịch Covid-19, đã giúp ngành gỗ Indonesia tiến tới mục tiêu của mình. Bộ thương mại Indonesia xác định, các cơ quan quản lý sẽ cung cấp nhiều thông tin thị trường hữu ích về các sản phẩm gỗ cho các doanh nghiệp xuất khẩu hơn nữa, bao gồm loại sản phẩm, hình dạng, thiết kế, màu sắc và chất liệu thu hút người tiêu dùng Mỹ.

Thực tế, nhìn từ tổng quan, Tổng thống Indonesia Jokowi đã luôn quyết đoán trong các chính sách mở cửa nền kinh tế

từ tháng 5 và tháng 6, bất chấp biến thể Delta đã lây lan mạnh ở nước này, đồng thời chính sách của ông gặp rất nhiều chỉ trích.

Tuy nhiên, ngay cả khi xem xét tác động của làn sóng Delta, Tổng thống Jokowi tiếp tục đưa ra các gói kích thích khẩn cấp cho doanh nghiệp nói chung và doanh nghiệp ngành gỗ nói riêng, cùng người lao động, để hi vọng đưa ngành gỗ gần như trở lại mức trước đại dịch.

Vượt qua biến thể Delta

Ngành sản phẩm gỗ của Indonesia đã bị ảnh hưởng không nhỏ bởi biến thể Delta, đặc biệt là trong thời gian gần đây đã biến đất nước vạn đảo trở thành tâm dịch lớn ở khu vực Đông Nam Á. Trong năm 2020, việc phong tỏa trọng điểm đã làm gián đoạn chuỗi cung ứng toàn cầu, làm giảm nhu cầu đối với thành phẩm và trì hoãn việc cung cấp đầu vào.

Sự gián đoạn đã buộc nhiều nhà sản xuất phải tính toán lại chi phí sản xuất, bao gồm cả nguyên vật liệu cần thiết cho các tháng còn lại của năm. Nhu cầu tại thị trường nội địa giảm cũng tác động tiêu cực đến các doanh nghiệp sản xuất đồ gỗ. Trong năm 2020, Hiệp hội các nhà sản xuất đồ nội thất Indonesia (Asmindo) đã báo cáo rằng các thành viên của họ tại Yogyakarta bị hoãn đơn

hàng từ các khách hàng trong nước trị giá 28,9 tỉ IDR (1,9 triệu USD) và hủy đơn đặt hàng trị giá 16,3 tỉ IDR (1,1 triệu USD). Đồng thời, các khách hàng nước ngoài cũng hoãn và hủy đơn đặt hàng trị giá 67,1 tỉ IDR (4,5 triệu USD), gây ra khá nhiều thiệt hại cho ngành gỗ Indonesia.

Điều đó, chính quyền Indonesia thay đổi về cách phòng chống dịch Covid-19, đồng thời sử dụng các biện pháp quản lý linh hoạt đối với các ngành chế biến xuất khẩu, trong đó, có ngành gỗ. Vào tháng 8/2020, các nguồn trong ngành cho thấy nhu cầu tại các thị trường xuất khẩu chủ chốt, trong đó, có thị trường Mỹ đã bắt đầu tăng lên. Tương tự như vậy, việc chấm dứt các biện pháp giãn cách xã hội quy mô lớn vào tháng 6 đang giúp các nhà bán lẻ đồ nội thất phục hồi.

Nhiều nguyên tắc cơ bản quan trọng thúc đẩy sự mở rộng của ngành trước đại dịch vẫn tồn tại. Sự gia tăng dân số trong nước và nền kinh tế phục hồi được kỳ vọng sẽ hỗ trợ nhu cầu các sản phẩm gỗ một cách mạnh mẽ và hệ thống SVLK ngày càng được chấp nhận ở các thị trường nước ngoài, bao gồm cả EU.

Các sản phẩm gỗ cứng của Hoa Kỳ đã trở thành một phần trong giá trị gia tăng ngành chế biến gỗ của Indonesia và dự kiến sẽ tiếp tục là nguồn cung cấp đầu vào quan trọng cùng với nguyên liệu trong nước. ■

HỆ THỐNG SVLK PHÁT HUY HIỆU QUẢ

Indonesia bắt đầu triển khai đầy đủ Hệ thống xác minh tính hợp pháp của gỗ (SVLK - Sistem Verifikasi Legalitas Kayu) vào năm 2013 để khuyến khích việc sử dụng gỗ hợp pháp và bền vững trong chuỗi cung ứng. Các hệ thống yêu cầu đảm bảo tính hợp pháp đối với gỗ nhập khẩu thông qua quy trình thẩm định bằng cách sử dụng hệ thống trực tuyến được gọi là SILK. Giấy phép nhập khẩu do Bộ Thương mại (MOT) cấp sau hoàn thành trách nhiệm giải trình.

SỐ LƯỢNG CÔNG TY ĐÃ ĐĂNG KÝ TẠI SILK

Các nhà xuất khẩu	1890
Các nhà xuất khẩu không phải là nhà sản xuất	228
Các nhà nhập khẩu là nhà sản xuất	1585
Các thương nhân xuất khẩu	165

MEXICO: Đổi thủ mới của ngành gỗ Việt Nam tại thị trường Mỹ!

CAO CẨM

Xuất khẩu đồ gỗ của Việt Nam sang thị trường Mỹ thêm khó khăn khi Mexico và Brazil, với lợi thế về địa lý, đang tận dụng tương đối tốt cơ hội từ khủng hoảng giá cước tàu biển và thiếu container lan rộng trên toàn cầu.

Mexico cùng với Brazil sẽ là những đối thủ của Việt Nam cạnh tranh tại thị trường đồ gỗ nước Mỹ, ông Nguyễn Quốc Khanh, Chủ tịch HAWA, cảnh báo tại cuộc họp vào tháng trước. Hai nước láng giềng với Mỹ, với lợi thế về thời gian giao hàng ngắn, đang thúc đẩy xuất khẩu đồ gỗ vào thị trường Mỹ.

Trước đây, theo ông Khanh, hai thị trường này không phải là đối thủ của ngành gỗ Việt Nam do giá thành sản phẩm gỗ sản xuất tại hai nước này quá cao. Nhưng bây giờ, những lợi thế tính của hai quốc gia này đang thu hút sự quan tâm của các nhà nhập khẩu Mỹ, khi họ tính đến khả năng đa dạng nguồn cung trong bối cảnh dịch Covid-19 tại Việt Nam, một nguồn cung truyền thống bị đứt gãy.

Bước tiến vượt bậc của Mexico

Sản xuất đồ nội thất đã trở thành một ngành công nghiệp chính ở Mexico và tiếp tục tăng cường khi nhu cầu về đồ nội thất gia dụng và văn phòng đang tăng lên trong nhiều năm. Dấu mốc đánh dấu sự tăng tốc mạnh mẽ của ngành nội thất Mexico bắt đầu từ năm 2014 khi tiền lương ở cả Hoa Kỳ và Trung Quốc bắt đầu cao hơn mức lương tại Mexico.

Theo một nghiên cứu của KPMG, mức lương ở Mexico thấp hơn đáng kể so với Hoa Kỳ và 14,6% so với Trung Quốc, trong khi người lao động tại Mỹ có 40 giờ làm việc trong tuần thì Mexico là 48 giờ, điều này làm tăng sản lượng sản xuất của các nhà máy lên 16% và tại đây mức chi trả theo giờ làm chỉ từ 1,85 đến 2,25 USD mỗi giờ.

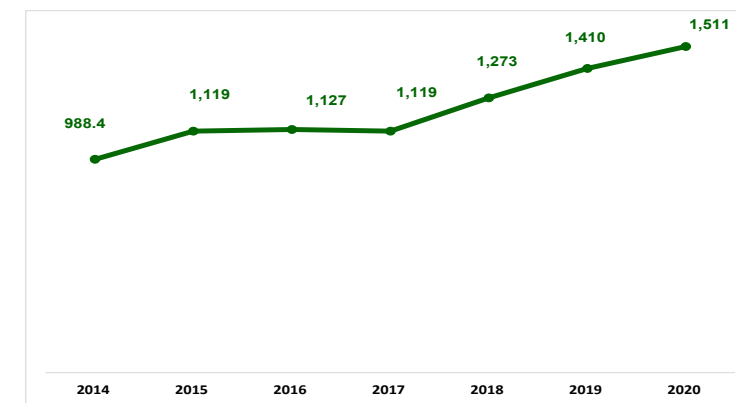
Thông kê từ ITC cũng minh chứng sự chuyển mình của ngành nội thất Mexico khi giá trị xuất khẩu đồ gỗ nội thất của nước này vào năm 2015 đã tăng 13,2% so với năm 2014, từ 988,4 triệu USD (2014) lên 1,15 tỷ USD (2015). Nền tảng này đã đưa Mexico trở thành nhà xuất khẩu lớn thứ tư sau Trung Quốc, Việt Nam, Canada, trong xuất đồ gỗ nội thất vào thị trường Mỹ. Với 95% giá trị xuất khẩu Mexico là vào thị trường Mỹ, Mexico trong năm 2020 đã xuất 1,5 tỷ USD đồ gỗ nội thất vào Mỹ tăng 6,7% so với năm 2019.

Dự báo của U.S. Foreign Trade Census Bureau cho thấy giá trị xuất khẩu sản phẩm này của Mexico vào Mỹ sẽ tiếp tục tăng trong năm 2021, đạt trên 1,87 tỷ USD, với mức tăng trung bình 4,2%/năm, và sẽ đạt 2,2 tỷ USD vào năm 2025.

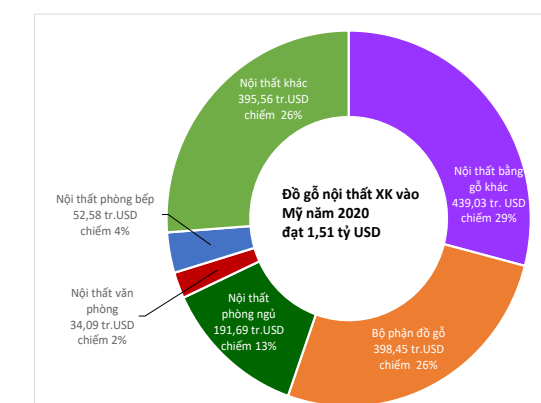
Theo báo cáo của Offshore International, Inc (Tetakawi) phát hành vào đầu năm 2020 chia sẻ, Mexico có hơn 675 nhà máy sản xuất đồ gỗ nội thất, gồm cả doanh nghiệp trong nước và nước ngoài, sử dụng trên 52.000 lao động. Các mặt hàng xuất khẩu chính của nước này gồm: ghế/ghế khung gỗ, nội thất bằng gỗ khác, nội thất văn phòng, phòng ngủ, phòng bếp.



Giá trị xuất khẩu đồ gỗ nội thất của Mexico vào Mỹ từ 2014 tới 2020 (triệu USD)



Các mặt hàng đồ gỗ nội thất Mexico xuất khẩu vào Mỹ năm 2020



Nguồn: Gỗ Việt phân tích từ số liệu của ITC

Điểm đến mới của các nhà sản xuất

Nước Mỹ, thị trường tiềm năng của tất cả các nhà sản xuất đồ gỗ trên thế giới. Báo cáo về Đồ nội thất của Freedonia Focus Reports đưa ra dự báo nhu cầu của ngành công nghiệp nội thất tại Mỹ sẽ đạt 68,8 tỷ USD vào năm 2022, tăng 2,6% so với mức 60,5 tỷ USD trong năm 2017. Báo cáo này cũng cho rằng nhu cầu gia tăng là do tăng trưởng mạnh về xây dựng nhà mới và mức thu nhập khả dụng của người dân tăng đều đặn đã góp phần thúc đẩy nhu cầu về đồ nội thất ở Mỹ.

Mexico đang được xem là một lựa chọn thích hợp của không ít nhà sản xuất đồ gỗ Trung Quốc, nhằm đáp ứng nhu cầu đồ gỗ cho thị trường Bắc và Nam Mỹ. Trung Quốc, mặc dù là một trong những nhà sản xuất đồ nội thất hàng đầu thế giới cũng đang có chiến lược đa dạng nguồn sản xuất để tận dụng nguồn nhân công giá rẻ, lợi thế về thuế xuất khẩu khi các sản phẩm đồ gỗ của nước này đang phải chịu mức thuế phòng vệ thương mại quá cao khi xuất vào Mỹ.

Số liệu của ITC cho thấy trong 7 tháng đầu năm 2021, đồ gỗ nội thất Mexico xuất vào thị trường Mỹ đạt 1,12 tỷ USD tăng 39% so với cùng kỳ 2020.

Theo Tetakawi, Kuka Home, nhà sản xuất đồ nội thất lớn nhất Trung Quốc và Sunon, nhà sản xuất đồ nội thất văn phòng, vào tháng 1 năm 2020 đã đầu tư nhà máy sản xuất đồ nội thất với tổng vốn trên 150 triệu USD tại Nuevo León, Mexico. Dự án này đã khai trương các hoạt động mới tại Mexico, tạo ra hơn 1.600 việc làm mới.

American Industries đưa tin, vào tháng 9 vừa qua, HNI Corporation, nhà sản xuất đồ nội thất văn phòng và các sản phẩm xây dựng nhà ở của Mỹ, đã mở một nhà máy sản xuất đồ nội thất văn phòng mới tại Saltillo, Mexico. Cơ sở mới rộng 160.000 foot vuông dự kiến sẽ bắt đầu sản xuất vào quý đầu tiên của năm 2022. Nhà máy sẽ được đặt tại Khu công nghiệp Mencorsa, Colonia San Jose de los Cerritos. Ông Kevin Hoban, Phó Giám đốc Sản xuất của HNI cho đây là một dự án đầu tư quan trọng đối với HNI. Ông nói: “Các trang thiết bị, lực lượng lao động và năng lực chuỗi cung ứng đang được bổ sung/mở rộng mà chúng tôi đang tạo ra ở Saltillo sẽ giúp chúng tôi đáp ứng nhu cầu ngày càng tăng tại Mỹ”.

Khủng hoảng về giá cước vận tải tiếp tục cộng hưởng với tác động của Covid-19 khiến ngày càng nhiều công ty tìm cách tận dụng các cơ hội từ các thỏa thuận thương mại song phương, đa phương để hưởng lợi, thậm chí thực hiện dịch chuyển sản xuất đến gần hơn thị trường bán hàng mục tiêu. Trong bối cảnh này, Mexico đang có nhiều lợi thế hơn các thị trường khác, do đã tham gia vào một loạt các Hiệp định thương mại như CPTTP, USMCA và chính điều này, đã và đang thúc đẩy nhiều công ty sản xuất đồ gỗ trên thế giới chuyển sản xuất sang Mexico. ▽

MEXICO:

A new competitor of Vietnam's wood industry in the U.S.

CAO CẨM

Vietnam's wood furniture exports to the U.S. are more difficult when Mexico and Brazil with their geographical advantages are taking advantage of good opportunities from the spreading crisis of freight rates and the lack of containers globally.

Mexico along with Brazil will be Vietnam's competitors in the US furniture market, Mr Nguyen Quoc Khanh, Chairman of HAWA, warned at a meeting last month. Two neighboring countries with the U.S., with the advantage of short delivery time, are promoting the export of wood furniture to the U.S. market.

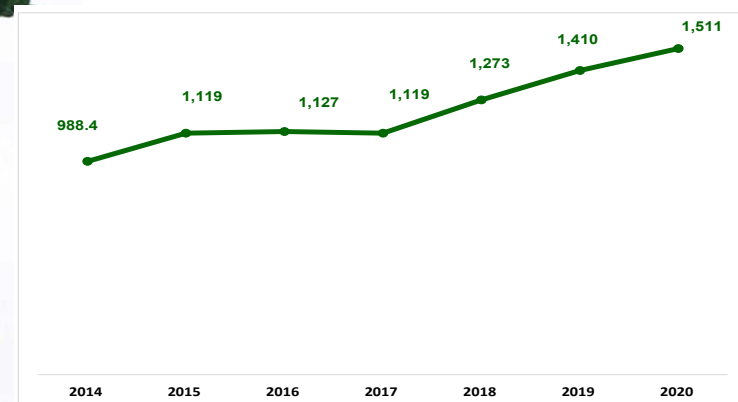
Previously, according to Mr Khanh, these two markets were not the rivals of Vietnam's wood industry because the cost of wood products produced in these two countries was too high. But now, the static advantages of these two countries are attracting the attention of the U.S. importers, when they take into account the diversified possibility of supplying sources in the context of the Covid-19 pandemic in Vietnam, one broken traditional supply.

Great progress of Mexico

To manufacture furniture has become a major industry in Mexico and continued to strengthen as the demand for home and office furniture has risen for many years. The milestone marks the dramatic acceleration of the Mexican furniture industry from 2014 as the wages in both the United States and China began to exceed the wages in Mexico.

According to a study by KPMG, the wages in Mexico are significantly lower than those in the United States and 14.6% compared to China, while the labors in the U.S. have 40 working hours a week, Mexico has 48 working hours, which increases the production output of factories by 16% and here the hourly payment is only from US\$1.85 to 2.25 per hour.

Mexico's export value of wood furniture to the U.S. from 2014 to 2020 (million US\$)



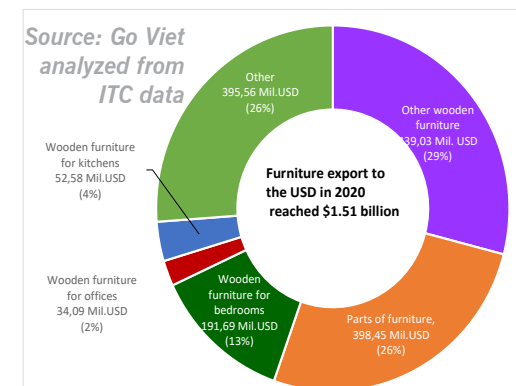
Source: Go Viet analyzed from ITC data

The statistics from the ITC also demonstrated the change of the Mexican furniture industry when the furniture export value in this country in 2015 increased by 13.2% compared to 2014, from \$988.4 million (2014) to US\$1.15 billion (2015). This has made Mexico become the fourth large exporter after China, Vietnam, Canada, in exporting wood furniture to the U.S. market. 95% of Mexican export value to the U.S market, Mexico exported US\$1.5 billion of wood furniture to the U.S. in 2020, up 6.7% compared to 2019.

The forecast of the U.S. Foreign Trade Census Bureau shows that Mexico's export value of this product to the US will continue to increase in 2021, reach over US\$1.87 billion, with an average increase of 4.2% per year, and will reach US\$2.2 billion by 2025.

According to a report by Offshore International, Inc (Tetakawi) released in early 2020, Mexico has more than 675 furniture factories, including domestic and foreign enterprises, over 52,000 employees. The main export goods of this country include chairs/wooden frame chairs, other wooden furniture, office furniture, bedrooms, kitchens.

Mexican furniture products exported to the U.S. in 2020



ITC data showed that in the first 7 months of 2021, Mexican exported wood furniture to the US market, its export value achieved US\$1.12 billion, up 39% over the same period in 2020.

New destination for manufacturers

The U.S is the potential market of all furniture manufacturers in the world. The Freedonia Focus Reports of Furniture predicts that the demand for the furniture industry in the U.S. will reach US\$68.8 billion in 2022, up 2.6% from US\$60.5 billion in 2017. This report also attributed the increased demand due to the strong growth in new home construction and steadily rising disposable income, which have contributed to promote the demand for furniture in the U.S.

Mexico is being considered as an appropriate choice of many Chinese wood furniture manufacturers, in order to meet the wood furniture demand for the North and South American markets. China, despite being one of the world's leading furniture manufacturers, it is also having a diversified strategy of its manufacturing sources to take advantage of cheap labor and advantages of export tax when wood products of this country is being subjected to a trade remedy tax too high as exporting to the US.

According to Tetakawi, Kuka Home, China's largest furniture manufacturer, and Sunon, an office furniture manufacturer, in January 2020 they invested in a furniture factory with a total capital of over US\$150 million in Nuevo Leon, Mexico. This project launched new operations in Mexico, made more than 1,600 new jobs.

American Industries reported that in September, HNI Corporation, an American manufacturer of office furniture and home-building products opened a new office furniture manufacturing plant in Saltillo, Mexico. The new 160,000-square-foot facility is expected to begin its production in the first quarter of 2022. The plant will be located in Mencorsa Industrial Park, Colonia San Jose de los Cerritos. Mr Kevin Hoban, Deputy Production Director of HNI said that this is an important investment project for HNI. He said "The additional/expanding facilities, workforce and supply chain capabilities are creating in Saltillo, which will help us meet growing demand in the US".

The freight rate crisis continues to add with the impact of Covid-19, which makes more and more companies to seek to take advantage of opportunities from bilateral and multilateral trade agreements in order to make benefit, even implement the transfer the production closer to the target sales market. In this context, Mexico is having more advantages than other markets, due to its participation in a series of trade agreements such as CPTTP, USMCA and these ones have been promoting many companies of manufacturing wood furniture in the world to move their production to Mexico.

Sơn gỗ Sadolin:

Giải pháp bảo vệ tiên tiến cho sản phẩm gỗ Việt



Bà Pamela Phua
Tổng giám đốc
AkzoNobel Việt Nam

Mới đây, công ty sơn và chất phủ hàng đầu AkzoNobel đã chính thức gia nhập thị trường sơn gỗ Việt Nam với việc ra mắt thương hiệu Sadolin, được bảo trợ bởi Dulux. Sự xuất hiện của một thương hiệu châu Âu hứa hẹn mang đến một giải pháp mới bảo vệ hiệu quả cho các sản phẩm gỗ - một lĩnh vực giàu tiềm năng và đang trên đà phát triển mạnh mẽ. Bà Pamela Phua, Tổng giám đốc AkzoNobel Việt Nam, chia sẻ về chiến lược cũng như mục tiêu của công ty với Sadolin.

GỎI VIỆT

Được biết, Sadolin là một thương hiệu lâu đời trên thế giới nhưng cho đến quý 3 năm nay mới được cho ra mắt thị trường Việt Nam. Chắc hẳn AkzoNobel có lý do riêng cho sự chờ đợi này?

Đúng vậy, Sadolin đã được đón nhận ở nhiều quốc gia, đặc biệt là ở châu Âu. Việt Nam là một thị trường quan trọng của chúng tôi trong khu vực, đồng thời ngành gỗ Việt đang phát triển và rất giàu tiềm năng. Do điều kiện khí hậu khác biệt so với châu Âu, thị trường này chắc chắn có những yêu cầu đặc thù đối với chất phủ bảo vệ gỗ. Vì thế, trước khi đưa Sadolin về Việt Nam, chúng tôi cần chuẩn bị kỹ càng để lựa chọn được danh mục sản phẩm sao cho phù hợp với nhu cầu và điều kiện riêng biệt đó.

Theo bà, đâu là thách thức lớn nhất của thị trường hiện tại và liệu Sadolin có thể giúp giải quyết được thách thức đó như thế nào?

Thách thức lớn nhất có lẽ đến từ điều kiện môi trường thực tế và nhu cầu của người dùng. Thời tiết Việt Nam nóng ẩm, đặc biệt là miền Bắc có độ ẩm và nhiệt độ thay đổi thất thường, không thực sự thuận lợi để sử dụng đồ gỗ giống như ở các nước có khí hậu khô và lạnh. Điều này đòi hỏi đồ gỗ trước khi đưa vào sử dụng phải được gia công kỹ lưỡng, bảo vệ cẩn thận bởi các loại sơn phủ để đảm bảo được độ bền, đẹp.

Xu hướng sử dụng đồ gỗ nội thất cũng quay trở lại và phát triển mạnh tại thị trường nội địa trong những năm gần đây, kèm theo những nhu cầu ngày càng cao hơn của người tiêu dùng Việt đối với các sản phẩm gỗ. Ngoài loại gỗ và chất lượng, các yếu tố khác như thiết kế, màu sắc, thẩm mỹ bề mặt... cũng được chú trọng hơn.

Hơn nữa, người Việt hiện nay cũng đặc biệt quan tâm đến môi trường và sức khỏe. Trong khi đó, đồ nội thất là một trong những sản phẩm chứa nhiều chất có thể gây độc hại đến sức khỏe như hợp chất bay hơi (VOC), formaldehyde, chì, thủy ngân... Đây cũng là một điều cần lưu ý cho các nhà sản xuất sơn gỗ.

Vì vậy, sơn và chất phủ cho gỗ cần phải có cả khả năng bảo vệ, tính thẩm mỹ cao và tính thân thiện với môi trường và sức khỏe. Đây đều là những yếu tố được AkzoNobel chú trọng trong mọi sản phẩm. Với Sadolin, chúng tôi cũng cam kết mang đến khách hàng những sản phẩm đáp ứng đủ ba yêu cầu trên, bao gồm không thêm các thành phần độc hại như VOC, chì, thủy ngân...

Sadolin là một thương hiệu mới hoàn toàn ở Việt Nam, trong khi trên thị trường đã có nhiều cái tên khác với thị phần nhất định. Vậy theo bà, đâu là điểm mạnh để Sadolin trở nên nổi bật?

Với Sadolin, chúng tôi kỳ vọng mang thêm những lựa chọn mới đến cho người tiêu dùng, giúp họ yên tâm trải nghiệm sản phẩm đồ gỗ cao cấp, tôn vinh vẻ đẹp tự nhiên của bề mặt gỗ, bề mặt sang trọng và được bảo vệ vững bền theo thời gian.

Sadolin là một thương hiệu chăm sóc bề mặt gỗ cao cấp lâu đời của châu Âu. Trong hơn 100 năm qua, đây là cái tên quen thuộc, đáng tin cậy đối với nhiều thể hệ thợ mộc, chuyên gia ngành gỗ và người tiêu dùng tại nhiều quốc gia trên thế giới.

Danh mục sơn PU cao cấp Sadolin được ra mắt ở Việt Nam gồm nhiều sản phẩm đa dạng, đều đạt tiêu chuẩn châu Âu: sơn phủ PU nội thất bóng và mờ, sơn lót PU, chất làm cứng PU và dung môi. Các sản phẩm Sadolin thuộc phân khúc siêu cao cấp và cao cấp, có khả năng bảo vệ lên đến 10 năm, chống trầy xước, chống bám bẩn, chống rạn nứt, chống nóng chảy màng sơn và chống thấm nước. Các tính năng này có thể đáp ứng tốt yêu cầu về chất lượng và thẩm mỹ cho đồ gỗ của người Việt, chống lại các tác động của thời tiết.

Ngoài ra, AkzoNobel là công ty đi đầu trong việc giảm thiểu tối đa các chất độc hại trong sơn như chì hay VOC. Các sản phẩm Sadolin đương nhiên cũng được sản xuất theo các quy trình không thêm chì, thủy ngân và có nồng độ VOC thấp, đảm bảo an toàn cho môi trường và người sử dụng.

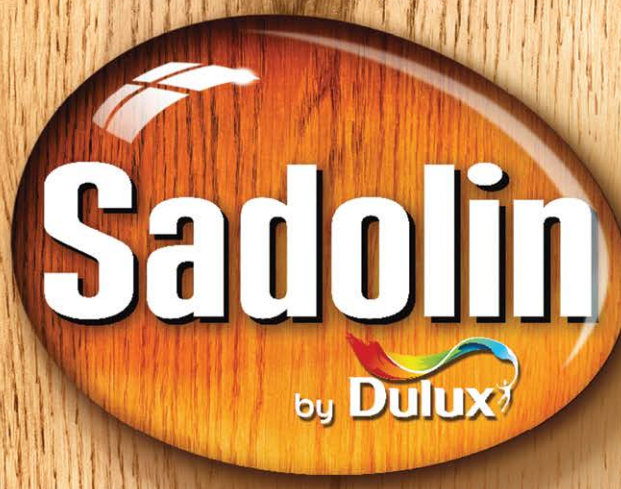
Có thể thấy, các điểm mạnh ở trên rõ ràng mang đến nhiều lợi ích cho người tiêu dùng. Tuy nhiên, ở Việt Nam, nhóm khách hàng quan trọng của sản phẩm sơn gỗ là các xưởng mộc, thợ mộc. Công ty có kế hoạch gì để gia tăng giá trị cho các khách hàng này không?

Trước tiên, sơn Sadolin có chất lượng cao mang đến một giá trị dễ nhận biết là giúp tạo ra thành phẩm tốt hơn, bền đẹp hơn và ít hao sơn khi sử dụng hệ thống sơn Sadolin. Từ đó, các xưởng mộc có lợi thế cạnh tranh rõ rệt về sản phẩm và tạo dựng hình ảnh uy tín trong thị trường cạnh tranh khốc liệt.

Tiêu chuẩn châu Âu của Sadolin cũng là một lợi thế giúp sản phẩm thu hút hơn trong mắt người tiêu dùng Việt, đồng thời tạo nên sự nổi trội cho đồ gỗ nội địa trước đồ gỗ ngoại nhập.

Từ phía AkzoNobel, chúng tôi cũng luôn cam kết cung cấp danh mục giải pháp toàn diện, đồng bộ đi kèm với việc hướng dẫn kỹ thuật cụ thể để đảm bảo các khách hàng sử dụng sản phẩm và thi công đúng chuẩn, tối ưu hoá chất lượng lớp sơn hoàn thiện. Trong thời gian tới, chúng tôi cũng duy trì việc nghiên cứu sáng tạo để cho ra đời những giải pháp mới và mở rộng danh mục sản phẩm để đáp ứng nhu cầu đa dạng và đòi hỏi khắt khe của thị trường Việt Nam. **✓**

AkzoNobel



SƠN GỖ CAO CẤP

BẢO VỆ VÀ TÔN VINH NÉT ĐẸP CỦA BỀ MẶT GỖ





Phong cách Thái & Trung Quốc

GỠ VIỆT

Ản mình trong tầng hầm thương mại sầm uất của Trung tâm Kerry của thành phố Thượng Hải, Ethai Café mang đến một phong cách ẩm thực truyền thống của Thái Lan mới mẻ, tập trung vào các món ăn nhẹ đơn giản được chế biến từ các nguyên liệu tốt cho sức khỏe. Màu đất và pha trộn với màu vật liệu gợi nhớ đến các địa điểm khảo cổ và vùng đất ở miền trung Thái Lan, các góc ngách và khu vực ngồi của quán dường như đã được chạm khắc từ đất bao bọc khu mặt tiền.

Với tính chất tách biệt và hạn chế của địa điểm, các kiến trúc sư đã tưởng tượng ra một không gian có thể cung cấp một nơi nghỉ ngơi yên bình và thoáng chốc tách khỏi nhịp sống hối hả và nhộn nhịp của thành phố. Để đạt được điều này, dự án tuân theo khái niệm định hướng hình học. Do đó, lối đi vào được thiết kế lấy một chút không gian từ khu vực bên trong quán thông qua trần nhà được hạ thấp và một bức tường rào thấp, như một dải ruy băng từ bên trong quán và phủ lên bên ngoài. Cách tạo khối hơi lệch so với ranh giới của cả khu vực, tạo ra cảm giác “không gian trong không gian”.

Cách bài trí mang đến cho khách hàng một mức độ riêng tư nhất định, trong khi vẫn cảm thấy phần nào kết nối với phần còn lại của không gian chung. Trần nhà hình vòm, các thanh xà bằng gỗ đan vào nhau như một tấm lưới, từ đó mang tới ánh sáng cho quán. Cấu trúc này tạo ra một không gian riêng tư nhưng thoải mái, giống như cách mô phỏng đương đại về túp lều nguyên thủy.



Việc lựa chọn vật liệu làm tăng thêm ý tưởng về một không gian yên tĩnh này bằng cách triển khai một bảng màu có nhiều tông màu đất và xen kẽ các kết cấu thô và mịn. Nâng tầm mắt lên xa hơn, họ sẽ khám phá ra một kết cấu phong phú trên các bề mặt thẳng đứng, được bao phủ bởi gạch hình vòm màu trắng. Đồng thời, môi trường mang lại cảm giác tự nhiên từ các bề mặt gỗ trên đồ nội thất và trần lưới, cũng như các cây cảnh xung quanh. Cuối cùng, sự kết hợp nghệ thuật tạo thành các điểm nhấn khác nhau của quán cafe, mang đến nét đẹp truyền thống của Thái Lan và hoàn thiện tính tổng thể của quán Ethai Café. **▼**

CÔNG NGHỆ MỚI MỞ CƠ HỘI CHO SẢN PHẨM GỠ 3D



▼ PHẠM TRANG

Một công nghệ và quy trình mới đang thay đổi nhận thức về in 3D và mở rộng khả năng thiết kế để tạo ra những đồ vật nhỏ tận dụng gỗ mà không bị lãng phí.

Với tên gọi Forust, sản phẩm mới được phát triển bởi một công ty công nghệ in 3D có trụ sở tại Boston có tên là Desktop Metal. Nó sử dụng mùn cưa và chất kết dính trong một quy trình điều khiển bằng máy tính có thể tạo ra các sản phẩm gỗ mà không lãng phí trong cấu hình thiết kế mà khó có thể đạt được với các quy trình chế biến gỗ thông thường.

Ronald Rael, giáo sư tại Trường Cao đẳng Thiết kế Môi trường Berkeley, Mỹ cho biết, động lực thúc đẩy sự phát triển của Forust liên quan đến việc tạo ra một mô hình sản xuất gỗ bền vững hơn, đồng thời cũng có thể giải quyết một loạt các thách thức trong sản xuất gỗ từ việc phục hồi những mẫu cũ, đến việc tạo ra các sản phẩm gỗ sang trọng, cho đến các sản phẩm hoàn toàn mới.

Quy trình được sử dụng để tạo ra Forust rất khác với quan niệm thông thường về in 3D, ở đó, sử dụng mùn cưa đã tái sử dụng và đã đóng gói, vì vậy các nhà sáng chế lấy bột mùn cưa và phun nó với chất kết dính có thể phân hủy sinh học và không độc hại để kết dính chúng lại với nhau, vì vậy có thể nó là một dạng hoàn nguyên mùn cưa để tạo ra các sản phẩm gỗ lớn hơn.

Rael cho biết quy trình được sử dụng thực sự không phải là công nghệ mới, nhưng việc áp dụng nó để tạo ra các sản phẩm gỗ là một ứng dụng mới mở rộng tiềm năng của quy trình in 3D đã cũ.

“Công nghệ này là một công nghệ thực sự thú vị và là một trong những hình thức in 3D lâu đời nhất”, Rael nói, “Nó đã được khoảng hơn 30 năm. Lúc đó chưa sử dụng nhiều loại công nghệ vật liệu khác nhau. Một trong những đổi mới của chúng tôi là chúng tôi đã có thể ứng dụng với một loại vật liệu mới sử dụng công nghệ này”.

“Đó thực sự là tùy thuộc vào trí tưởng tượng của các nhà thiết kế, nhưng chúng tôi có thể tưởng tượng những thứ như sản phẩm kiến trúc cho nội thất, bất kỳ loại tấm ốp tường nào, bề mặt, hầu hết mọi thứ bạn có thể tưởng tượng, nội thất sang trọng, hàng tiêu dùng, đồ nội thất,” ông cho biết, “Chúng tôi đang bắt đầu từ hạt mùn cưa và chúng tôi có thể tưởng tượng nếu bạn phát triển loại vật liệu này, những hạt mùn cưa đó và kết dính chúng với nhau để tạo thành bất kỳ hình dạng nào, bạn thực sự có thể tạo ra bất cứ thứ gì mà bạn có thể tưởng tượng”.

Một ứng dụng bao gồm tái tạo các khuôn đã có trong lịch sử mà không cần phải tạo các cấu hình dao đục hoặc máy móc, chỉ cần lượng vật liệu chính xác mà bạn cần.

“Ví dụ, trong một cách mạng mang tính lịch sử, bạn có thể có một khuôn đúc cụ thể, và nó có thể bị mục nát. Vì vậy, khuôn đúc có thể là một phần hoặc một cái gì đó rất nhỏ. Bạn phải trải qua tất cả các công cụ tùy chỉnh này để tái tạo nó, và điều đó có thể rất tốn kém” Rael giải thích. “Nhưng ngày nay, bạn thực sự có thể thực hiện quét 3D bằng điện thoại, với iPhone, điện thoại thông minh của mình và bạn sẽ có một tệp CAD tức thì mà bạn có thể gửi cho chúng tôi và tệp này đã sẵn sàng để in”, ông Rael kết luận.

Loại hạt mới

Quá trình này tạo ra loại hạt riêng trong các bộ phận gỗ được in. Gỗ được in 3D, được tái vật liệu kỹ thuật số, với thớ chảy khắp toàn bộ bộ phận và có thể được chà nhám và hoàn thiện lại.

Rael mô tả quy trình chi tiết hơn. Ông giải thích: “Bởi vì việc sản xuất phụ gia là từng lớp giống như cách cây cối xây dựng từng lớp khi chúng lớn lên, nên có một định hướng nhất định đối với vật liệu. Những lớp đó trong một số trường hợp có thể mô phỏng hoặc trông giống như vân gỗ như thể sản phẩm thực sự lớn lên giống như cách một cái cây lớn lên. Nhưng chúng tôi cũng có thể làm một số điều rất đặc biệt từng lớp một, như chúng tôi có thể đưa các màu sắc khác nhau vào các lớp”.

Công nghệ in 3D thậm chí có thể được sử dụng không chỉ để in các hạt gỗ, mà còn có thể in hình ảnh lên hoặc thậm chí vào gỗ.

Ông nói, điều này cũng cho thấy các cơ hội hoàn thiện sản phẩm. Màu siêu thực, thậm chí cả hình ảnh có thể được áp dụng trong sản phẩm gỗ như một phần của quy trình. Rael so sánh nó với việc quét một lớp màu sơn mịn không chỉ ở bên ngoài sản phẩm gỗ, mà cả bên trong, qua các lớp thớ hoặc trong chính các lớp thớ.

“Những gì chúng tôi đang làm cho đến nay là mô phỏng các loại hạt gỗ khác nhau, nhưng nó thực sự có thể là bất cứ thứ gì hoặc bất kỳ hình ảnh nào”, Rael nói, “Điều đó mở ra khả năng mới về việc áp dụng quá trình hoàn thiện cho một sản phẩm gỗ và điều đó vẫn chưa được khám phá”.. ▼



CHÍNH SÁCH ĐI TRƯỚC, SẢN XUẤT THEO SAU

▼ ĐỨC THÀNH

Hơn lúc nào hết, chính sách quản lý đúng đắn để doanh nghiệp gỗ duy trì sản xuất trong thời điểm dịch Covid-19 từ lựa chọn áp dụng phương thức 3T/2T tùy theo tình hình thực tế tại địa bàn của doanh nghiệp, cho đến chính sách ưu tiên tiêm vaccine, chính sách về thuế, về nguồn vốn trở nên cấp bách hơn bao giờ hết.

Nhưng nhìn rộng hơn, khi nền kinh tế được tái khởi động lại, và dịch bệnh được kiểm soát ở mức tốt, chính sách tái cấu trúc doanh nghiệp ngành gỗ mới thật sự là vấn đề quan trọng, chính sách này sẽ phân loại sức khỏe doanh nghiệp, xác định doanh nghiệp nào phá sản, doanh nghiệp còn đủ sức cầm cự về tài chính hoặc cần có tài chính để phục hồi.

Nó không chỉ là câu chuyện cứu vãn những cơ thể ốm yếu mà nó là cách để duy trì nền tảng mà ngành



gỗ đã tạo dựng trong 20 năm qua, mỗi một doanh nghiệp dù lớn hay nhỏ, mạnh hay yếu, tất cả đều góp công sức lớn đưa ngành gỗ tới vị trí hiện tại.

Việc phân loại doanh nghiệp phá sản để giúp hỗ trợ kết nối các kênh M&A giúp doanh nghiệp giải quyết nợ, nhưng không đẩy họ ra khỏi chuỗi cung ứng, để họ tham gia vào nhóm nào đó, duy trì sự có mặt trong các kết nối chuỗi cung ứng để có thể bắt đầu lại trong tương lai.

Trong khi đối với doanh nghiệp cần hỗ trợ tài chính để sản xuất, đây là nhóm doanh nghiệp khó khăn, cần hỗ trợ vốn ngắn hạn ít nhất 6 tháng theo đơn hàng có LC (hiện Ngân hàng nhà nước đã có thông tin kéo dài hạn).

Hiện doanh nghiệp ko có tài sản thế chấp, đều phải dùng LC. Giãn nợ gốc và trả lãi trong 6 tháng đến 1 năm. Kết nối cho thuê tài chính mua máy móc tăng cường tự động hóa. Miễn phí một năm đầu cho việc chuyển đổi số hóa doanh nghiệp. Giảm thuế TNHD 50% và chậm đóng BHXH trong 6 tháng và hỗ trợ chính sách cho doanh nghiệp vay trả lương trong 3 tháng hoặc kéo dài 30 ngày sau khi xuất lô hàng đầu tiên. Về dài hạn cần tăng cường các chương trình đào tạo để giảm chi phí quản lý sản xuất, nâng cao hiệu quả quản lý cho doanh nghiệp.

Đối với doanh nghiệp có khả năng về tài chính: vẫn phải áp dụng giảm thuế và giãn 6 tháng đóng quỹ BHXH để giúp đủ sức tăng trưởng, nhưng thực tế đây cũng là nhóm chịu tổn thương nhiều nhất vì dịch Covid-19 suốt thời gian qua.

Bên cạnh đó, cần xây dựng chuỗi cung đồng bộ, xây dựng kênh kết nối giữ các hội viên trong hiệp hội để hỗ trợ về tài chính, ngân hàng, nguồn cung, đơn hàng,... để các doanh nghiệp sớm phục hồi sau khi dịch được kiểm soát tốt.

Ở thời điểm này, khi các doanh nghiệp ngành gỗ đã phải chịu đựng đủ nhiều những tổn thất từ dịch Covid-19, việc quan trọng chính là đánh giá đúng thực trạng, nhận định được cơ hội và tìm ra những giải pháp phù hợp để hỗ trợ nhịp sống cho ngành gỗ. ▼



Policy comes first, production follows

▼ DUC THANH

More than ever, the right management policy for timber businesses to maintain production during the Covid-19 epidemic from choosing to apply the 3T/2T method depending on the actual situation in the business's area, to the priority policy on vaccination, tax policy, and capital source becomes more urgent than ever.

But more broadly, when the economy is restarted, and the epidemic is controlled at a good level, it is the policy of restructuring the timber industry that is really important. It classifies business health, determines which enterprises are bankrupt, which enterprises have enough financial strength or need finance to recover.

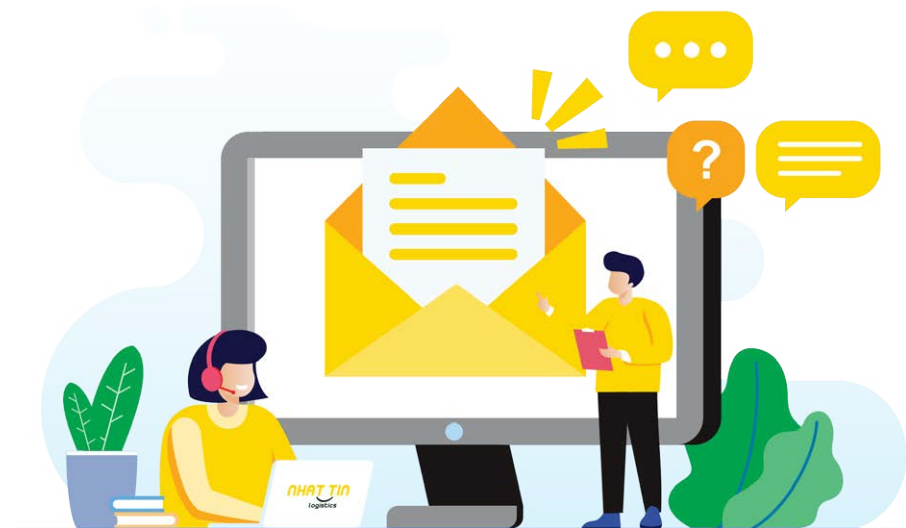
It is not only a story of saving ailing bodies but it is a way to maintain the foundation that the timber industry has built over the past 20 years, every business no matter how big or small, strong or weak, all have contributed

great effort to bring the timber industry to its current position.

The classification of bankrupt enterprises to support connection of M&A channels, helps businesses resolve debts, but does not push them out of the supply chain. We let them join a certain group, maintain their presence in the supply chain connection so that it can be restarted in the future.

While for businesses that need financial support for production, this is a difficult group of businesses that need short-term capital support for at least 6 months according to orders with LC (currently the State Bank has information about extending term).

Currently, businesses do not have collateral, must use LC. Retirement of principal and interest payment for 6 months to 1 year. Connecting financial leasing to buy machinery enhances automation. Free first year for business digital transformation. Reduce Corporate Income Tax by 50% and delay payment of social insurance for 6 months and support the policy for businesses to borrow salary for 3 months or 30 days after the first shipment. In the long term, it is necessary to strengthen training programs to reduce production management costs and improve management efficiency for enterprises.



For businesses with financial capacity: still have to apply tax reduction and delay payment of social insurance funds for 6 months to help them grow, but in fact this is also the group that suffers the most because of the Covid-19 epidemic during the whole time.

In addition, it is necessary to build a synchronous supply chain, build a connection channel between members in the association to support finance, banking, supply, orders, etc., so that businesses

can recover soon after the pandemic is well controlled.

At this time, when timber industry enterprises have suffered enough losses from the Covid-19 epidemic, the important thing is to properly assess the situation, identify opportunities and find suitable solutions to support the rhythm of life for the timber industry. ▼

Làng nghề gỗ và “bão” dịch Covid-19

▼ HÀ ANH

Bão dịch Covid-19 lần thứ 4 khiến nhiều địa phương thực hiện giãn cách xã hội. Các cơ sở sản xuất, hộ kinh doanh tại các làng nghề gỗ cũng dừng sản xuất, đầu ra chủ yếu thị trường nội địa gần như “đóng băng”, chuyển sang kinh doanh online không hiệu quả do đặc thù tính chất sản phẩm. Quay trở lại sản xuất sau giãn cách, họ cũng đối mặt với vẫn muôn vàn khó khăn.

Đầu ra sụt giảm tới 80-90%

Làng nghề Vạn Điểm (huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội) những ngày thực hiện giãn cách xã hội theo Chỉ thị 16/CT-TTg dừng hẳn sản xuất và cả kinh doanh. Tuy nhiên, những chi phí phải chi trả thì không thực hiện “giãn cách”. Ông Nguyễn Văn Điệp – Phó chủ tịch Hội gỗ làng nghề Vạn Điểm cho biết, tiền trả lãi vay ngân hàng, tiền thuê mặt bằng sản xuất, tiền thuê mặt bằng kinh doanh, chi phí bảo dưỡng máy dù không sản xuất là những khoản hàng tháng chúng tôi vẫn phải chi phí. Gần 2 tháng đóng cửa, nhiều hộ sản xuất kinh doanh gần như tê liệt. “Vốn đầu tư còn phải vay ngân hàng, hàng tháng họ vẫn gửi tin nhắn và đúng theo lịch phải chuyển khoản, chúng tôi chỉ xin giãn 1 chút xíu, họ (ngân hàng) cho chậm 1,2 tháng, nhưng thậm chí chưa hết thời gian giãn cách họ đã giục rồi”, ông Điệp cho hay.

Hiện, làng nghề Vạn Điểm chỉ có khoảng 600/1500 hộ sản xuất quay trở lại sản xuất sau khi hết giãn cách theo chỉ thị 16, mỗi hộ còn 1-2 lao động làm việc, không bao gồm lao động ở xa đến làm thuê. Dịch Covid-19, nhiều lao động không kịp trở về quê, tỷ lệ ở lại khoảng 300-400 lao động, các xưởng phải cộng thêm chi phí ăn ở này.

Thực hiện sản xuất “3 tại chỗ”, theo ông Điệp, dù muốn nhưng các hộ sản xuất cũng không thực hiện được do đứt gãy chuỗi cung. “Muốn sản xuất nhưng chúng tôi không mua được gỗ, hoặc nếu mua được gỗ về muốn xẻ thì xưởng xẻ lại nghỉ”, ông Điệp nói.

Tương tự, Làng nghề mộc Liên Hà (xã Liên Hà, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội) những ngày thực hiện giãn cách xã hội theo Chỉ thị số 16/CT-TTg vắng lặng. Kinh tế của nhiều gia đình trong xã và vùng phụ cận làng nghề phụ thuộc rất nhiều từ việc sản xuất ở làng nghề. Dừng sản xuất đồng nghĩa với người lao động không có thu nhập.

Theo ông Nguyễn Văn Nhựt - Chi hội trưởng Hội thợ mộc Liên Hà cho hay, hiện làng nghề có 226 hộ sản xuất tại cụm công nghiệp và trên 150 hộ tham gia sản xuất kinh doanh đồ gỗ tại các khu vực lân cận làng nghề. Thị trường tiêu thụ nội địa là chủ yếu, trong đó, 70% ở các tỉnh khác, còn lại là Hà Nội. Thời gian Hà Nội thực hiện giãn cách xã hội, đầu ra sản phẩm làng nghề gần như “đóng băng”. “Từ tháng 5/2021 trở lại đây, đầu ra giảm tới 90%. Trong suốt 3 tháng vừa qua, có nhiều hộ tại làng nghề, hàng làm giao cho khách nhưng chỉ nhận được 50 triệu đồng, trong khi đó khoản vay tới kỳ đáo hạn hơn 500 triệu đồng thì lấy đâu ra mà trả. Ngân hàng vẫn thông báo nợ và lãi suất khi tới kỳ đáo hạn. Nếu không đáo hạn và trả kịp thời thì ngân hàng lại đưa vào danh sách khách hàng nợ xấu”, là chia sẻ của ông Nguyễn Đình Phùng một hộ sản xuất tại làng nghề Liên Hà.

Tương tự, tại Làng nghề gỗ Thụy Lâm (xã Thụy Lâm, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên) với hơn 400 hộ dân, sau khi phát hiện có ca FO, làng thực hiện giãn cách xã hội, mất hơn 1 tháng đóng kín cửa then cài, có đơn hàng mà không sản xuất được, hàng tồn tại làng không mang đi đâu được, đơn hàng Hà Nội đều sếp kho hết, tỷ lệ khách giảm 50-60%.

Loay hoay tìm đầu ra thời dịch

Chuyển hướng sang kinh doanh trên kênh online được đánh giá là xu hướng hiệu quả, đặc biệt trong bối cảnh hiện nay. Tuy nhiên, theo ông Điệp, đối với các cơ sở sản xuất làng nghề gỗ- giải pháp này chỉ để khách hàng biết tới mình. Còn để bán được sản phẩm ngay là không dễ, bởi sản phẩm này đặc thù, không phải là sản phẩm xách tay, nhỏ nhẹ, có thể thanh toán online được, mà sản phẩm này khách hàng cần phải tới nơi xem.

Đồng quan điểm về vấn đề này, ông Vũ Quốc Vương, Chủ tịch Hiệp hội gỗ Đồng Kỵ, cho biết, tại làng nghề Đồng Kỵ chỉ có 10% các đơn vị còn duy trì và bán được hàng đi còn lại 90% không bán được hàng. Thị trường ế ẩm, nhiều đơn vị chuyển sang bán hàng online qua kênh zalo, youtuber... vẫn duy trì nhưng chủ yếu để khách họ biết tới thương hiệu, nhưng không hiệu quả. “Bán hàng online đồ gỗ mỹ nghệ rất khó bởi khách hàng vẫn muốn “mắt thấy, tay sờ” do giá đồ mỹ nghệ đắt. Tỷ lệ chốt đơn hàng thấp, khách hàng chỉ sử dụng kênh online để tham khảo giá”, ông Vũ Quốc Vương chia sẻ.

Quay trở lại sản xuất vẫn muôn vàn khó khăn

Hiện, nhiều địa phương đã nới lỏng giãn cách xã hội, quay trở lại sản xuất, các làng nghề gặp muôn vàn khó khăn. Ông Nguyễn Văn Trường- Chi hội trưởng Chi hội làng nghề gỗ Thụy Lâm-cho biết, chi phí nguyên vật liệu đầu vào tăng cao “chóng mặt”, giá sơn, keo tăng gấp đôi, trong khi giá gỗ nguyên liệu đầu vào tăng 10%. Làm gì để bù được phần tăng chi phí đầu vào này trong khi giá đầu ra không thay đổi? Nhiều cơ sở sản xuất cho biết, họ chỉ biết cố duy trì, tạo việc làm để giữ chân thợ, thậm chí chấp nhận làm không lợi nhuận. Dù vậy, việc sản xuất cũng chỉ được thực hiện cầm chừng, công suất chỉ bằng 1/3 so với thời điểm trước giãn cách.

Ngoài đối diện với giá nguyên vật liệu tăng, Ông Điệp chia sẻ, việc tái sản xuất của các hộ cũng không hề dễ dàng khi lao động trước đã về quê chưa thể quay lại xưởng do những yêu cầu như giấy đi đường, quy định phòng chống dịch hay xét nghiệm Covid-19. Hơn nữa, thị trường đầu ra của hộ giảm mạnh, nhất là đối với các chủ xưởng có thị trường tiêu thụ chính là miền Nam, công suất sản xuất giảm tới 90%.

Chính sách hỗ trợ bỏ rơi hộ làng nghề

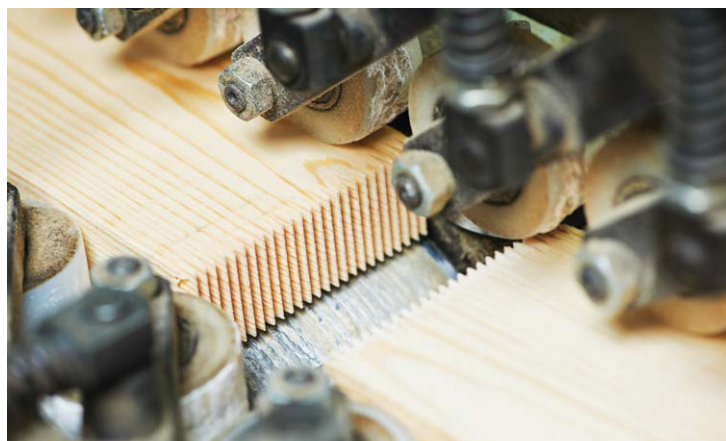
Việt Nam hiện có khoảng trên 300 làng nghề gỗ với hàng nghìn hộ gia đình và hàng trăm nghìn lao động đang tham gia các hoạt động sản xuất kinh doanh tại đây. Nhưng vai trò và tầm quan trọng của các làng nghề hiện chưa được đánh giá một cách đầy đủ và công bằng. Các địa phương nơi có các làng nghề hiện đều đang áp dụng các cơ chế chính sách nhằm hỗ trợ người dân và doanh nghiệp gặp khó khăn do các hoạt động giãn cách. Tuy nhiên đến nay toàn bộ các hộ

Theo phản ánh của các làng nghề gỗ, năng lực sản xuất của các hộ đã giảm 62%, đơn hàng sụt giảm mạnh. Khoảng 46% số hộ tại các làng đã quay trở lại sản xuất, tuy nhiên các hoạt động này chỉ mang tính chất “cầm chừng” với mục đích “làm để giữ thợ” và “lấy công làm lãi” mà không có lợi nhuận.

và các doanh nghiệp tại các làng nghề chưa được tiếp cận với các nguồn hỗ trợ này.

Nguyên nhân chính là bởi các hộ không đáp ứng được với các tiêu chí hỗ trợ mà địa phương đưa ra. Đại diện một hộ gia đình tại Vạn Điểm chia sẻ để nhận được hỗ trợ các hộ phải có giấy phép kinh doanh và mã số thuế. Hình thức phổ biến tại các làng nghề là hộ kinh doanh nhỏ lẻ, không đăng ký mã số thuế mà chỉ đóng lệ phí môn bài. Do không có mã số thuế, nhiều hộ không có chứng nhận đăng ký kinh doanh, vì vậy hộ không đủ tiêu chuẩn tiếp cận với các nguồn hỗ trợ này.

Theo báo cáo mới đây của Hiệp hội Gỗ và Lâm sản Việt Nam, trên 70% số hộ vay vốn để sản xuất kinh doanh. Hoạt động sản xuất đình trệ, nguồn thu



bị mất hoặc sụt giảm tạo ra sức ép về các khoản vay rất lớn cho các hộ. Trước sức ép trả lãi suất ngân hàng và để tránh rơi vào danh sách hộ nợ xấu, một số hộ phải đi vay vốn với lãi suất cao từ 3,5-4,5%/tháng để trả các khoản vay đến kỳ đáo hạn. Điều này tiềm ẩn rủi ro rất lớn đối với hộ.

Kinh tế của nhiều gia đình trong các làng nghề nói chung và làng nghề gỗ nói riêng đang phụ thuộc rất nhiều từ việc sản xuất. Nếu dịch Covid-19 không được kiểm soát tốt, thì các cơ sở sản xuất sẽ không chống đỡ nổi. Do đó, các hộ sản xuất tại các làng nghề kiến nghị nhà nước, các Bộ, ngành, địa phương có chính sách giảm, miễn tiền thuê đất, giảm lãi suất ngân hàng và hỗ trợ cho vay mới. Việc này sẽ hỗ trợ rất lớn cho họ trong bối cảnh đang hết sức khó khăn như hiện nay. ▼



Bối cảnh đại dịch Covid-19 cũng đặt ra câu hỏi lớn về tính chính danh của các hoạt động sản xuất kinh doanh của các hộ tại đây và từ đó cho thấy tính cấp thiết về một chính sách bao trùm nhằm hỗ trợ các hộ tại làng nghề giảm tác động tiêu cực do đại dịch gây ra. Bên cạnh đó, cũng cho thấy cần có những cơ chế, chính sách mới, nhằm giúp các hộ tại đây phát triển bền vững trong tương lai.



Tủ ly bằng gỗ Độc cần bờ Tây

Western Hemlock has high strength to weight ratio and excellent treatability.

Gỗ Độc cần bờ Tây có khả năng chịu lực cao và khả năng chịu gia công xuất sắc.



+84 (0)909 222 408

www.canadianwood.com.vn



Wood craft villages and the "storm" of the Covid-19 pandemic

Wood craft villages are the main suppliers of wood products for the domestic market. The 4th Covid-19 pandemic makes many localities implement social distancing, production and business households (craft village households) also stop their manufacture, their output is almost "frozen", it is inefficient as shifting to online business due to product characteristics. Returning to manufacture after the social distancing, they also faced many difficulties.

HA ANH

Output drops up to 80-90%

Van Diem carpentry village (Thuong Tin district, Hanoi city) on the days of implementing social distancing according to Directive No.16/CT-TTg stops manufacturing and doing business. However, the costs are not "distanced". Mr Nguyen Van Diep, Vice Chairman of Van Diem Association of Wood Craft Village said that they still have to pay all monthly expenses such as interest payments on bank loan interests, rentals for production and business premises, and maintenance costs for machines even though they are not in production. Nearly two months of closure, many production and business households are almost paralyzed. "The investment capital still has to borrow from the banks, the banks still send messages for them to ask for paying debts as the banking schedule, we have to transfer, we only ask for a little debt rescheduling, they (the banks) let us the arrearage from 1-2 months, but the banks have urged us for payment even though the social distancing time hasn't even ended yet" said Mr Diep.

Implementation of "3 on the spot" production, according to Mr Diep, even if they want to manufacture, they could not do it due to a breakdown in the supply chain. "We want to manufacture but we can't buy timber, or if we can buy it and want to cut it, sawmills are off" said Mr Diep.

Similarly, Lien Ha carpentry village (Lien Ha commune, Dan Phuong district, Hanoi city) is quiet on the days of implementing social distancing according to Directive No. 16/CT-TTg. The economy of many families in the commune and the vicinity of the craft village heavily depends on the production in the craft village. Stopping manufacturing means labors have no income.

According to Mr Nguyen Van Nhu - Chairman of The Associated Organ of Lien Ha Carpentry Association, currently, the craft village has 226 households producing in industrial clusters and over 150 households engaged in woodworking production and trading in the vicinity of the craft village. The domestic market is mainly, of which, 70% is in other provinces, the rest is Hanoi. When Hanoi implemented social distancing, the output of craft village products was almost "frozen". "From May 2021 onwards, output decreased by 90%.

According to Mr Nguyen Van Nhu - Chairman of The Associated Organ of Lien Ha Carpenter Association, currently, the craft village has 226 production households in industrial clusters and over 150 households engaged in woodworking production and trading in the vicinity of the craft villages. The consumption market is mainly domestic, of which, 70% in other provinces, the rest in Hanoi. During the time of implementing social distancing in Hanoi, the output of craft

village products was almost "frozen". "From May 2021 onwards, output decreased by 90%. During the past 3 months, there were many households in the craft villages, their goods were delivered to customers but only gained 50 million dong, while they have to pay bank loan over 500 million dong was paid out. The bank still announces the debt and interest rate at maturity date. If they don't pay in time, the bank will put them on the list of bad debt customers", shared by Mr Nguyen Dinh Phung, a production household in Lien Ha craft village.

Similarly, at Thuy Lan wood craft village (Thuy Lan Commune, Yen My District, Hung Yen Province) with more than 400 households, after detecting FO cases, the village implemented social distancing over one month without going out, there are orders without being manufactured, the products in the village can't be shipped anywhere, the orders in Hanoi are all stocked, the quantity of customers is reduced by 50-60%.

As reflected by the wood craft villages, the production capacity of households has decreased by 62%, orders have dropped sharply. About 46% of households in the villages have returned to production, but these activities are only of a "moderation" with the purpose of "working to keep labors" and "taking money for profit" without making profit.

Struggling to find the output in the period of the pandemic

Shifting to online business is considered as an effective trend, especially in the current situation. However, according to Mr Diep, for wood craft villages, this solution is only for customers to know about themselves. It is not easy to sell the products right away, because

their products are special, not portable and small ones and can be paid online, but these products needs to be seen by customers directly.

Sharing the same opinion on this issue, Mr Vu Quoc Vuong, Chairman of Chairman of Dong Ky Wood Fine Arts Association, said that in Dong Ky craft village, only 10% of units still maintain and sell their goods, the remaining 90% do not sell their goods. The market is sluggish, many businesses sell online through zalo, youtuber etc, they still maintain but mainly for their customers to know their brand name, but it is not effective. "Selling fine art furniture online is difficult because customers still want to "see and touch" due to the expensive price of fine art furniture. The rate of agreeing orders is low, customers only use the online channel to consult the price," shared Mr Vu Quoc Vuong.

Returning production is still very difficult

Currently, many localities have eased social distancing, returning to the manufacture, craft villages face many difficulties. Mr Nguyen Van Truong - Chairman of The Associated Organ of Thuy Lan Wood Craft Village said that the cost of input materials increased "strongly", the price of paint and glue doubled, while the price of input timber increased 10%. How to compensate for this increase in input costs while output prices remain unchanged? Many production facilities said that they only know how to maintain and make jobs to keep workers, even accepting non-profit work. However, their production is only carried out

in moderation, the capacity is only 1/3 compared to the time before the social distancing.

In parallel with the increase in input materials, according to Mr Diep, the reproduction is not easy as previous laborers returned to their hometown, they could not return to the factories due to the requirements such as travel permits, regulations on pandemic prevention or Covid-19 test. Moreover, the output markets of the manufacturing

households are strongly declined, especially for factory owners whose main consumption market is the South, production capacity decreased by 90%.

Support policy doesn't care craft village households

Vietnam currently has about 300 wood craft villages with thousands of households and hundreds of thousands of workers engaged in production and business here. But the role and importance of craft villages has not been fully and fairly evaluated. The localities where craft villages are located are currently applying mechanisms and policies to support the people and businesses facing difficulties due to social distancing. However, up to now, all households and businesses in craft villages have not had access to these sources of support.

The main reason is that the households do not meet the support criteria required by the local authorities. A representative of a household in Van Diem shared that in order to be supported, households must have a business license and tax code. The common model in craft villages is small business

The context of the Covid-19 pandemic also raises big questions about the households' legitimacy of the production and business at these places and thereby the urgency of an overall policy should be given to support the households in these craft villages, reduce the negative impact caused by the pandemic. In addition, it is also necessary to have new mechanisms and policies for helping households here develop sustainably in the future.

households without registering for a tax code, they only pay business-license tax. Due to no tax code, many households do not have business registration certificates, so they are not eligible to access these sources of support.

According to a recent report by the Vietnam Timber and Forest Product Association, over 70% of households borrow capital for their production and business. Their production stagnates and their income is lost or reduced, which are making huge pressure on loans for households. Under pressure to pay bank interest rates and to avoid from falling into the list of bad debts households, some households have to borrow with high interest rates from 3.5-4.5% per month to pay for maturity date. This makes a great risk to the households.

The economy of many families in craft villages in general and wood craft villages in particular are heavily depending on production. If the Covid-19 pandemic is not well controlled, production facilities will not be able to cope with. Therefore, the production households in craft villages recommend the State, ministries, industries and localities to have the policies to reduce and exempt land rental charges, reduce bank interest rates and support new loans. These ones will greatly support them in the current very difficult situation. 



AHEC và Tạp chí Wallpaper ra mắt **DISCOVERED** (Được khám phá)

Từ 13/9 - 10/10, AHEC đã tổ chức buổi giới thiệu toàn cầu về tài năng thiết kế thể hệ tiếp theo tại Bảo tàng Thiết kế ở thủ đô London - Anh, có tên gọi Chương trình Khám phá (Discovered), với 20 nhà thiết kế mới nổi, có tầm nhìn xa từ khắp châu Âu, châu Phi, châu Á, Australia, và trưng bày đồ nội thất, đồ vật và tác phẩm điêu khắc bằng gỗ đặc biệt.

Để phát triển các khái niệm, những người tham gia được mời tự do suy nghĩ về trải nghiệm sống và làm việc cô lập của họ, phản ứng với các chủ đề về xúc giác, phản chiếu và sức mạnh, đồng thời chuyển

trải nghiệm của chính họ thành một phần thể hiện các kết nối chức năng và cảm xúc của chúng ta với các đồ vật hàng ngày. Điều này dẫn đến việc lựa chọn các đối tượng rất đa dạng, từ đồ nội thất như tủ, bàn và ghế cho đến các tác phẩm điêu khắc, trừu tượng hơn, truyền cảm hứng cho sự phản hồi.

Xét về tổng thể, Chương trình Khám phá (Discovered) thể hiện trải nghiệm của sự cô lập đã truyền cảm hứng cho hành trình sáng tạo và cá nhân của mỗi nhà thiết kế như thế nào, trong khoảng thời gian đặc biệt đối với cá nhân, toàn ngành và toàn thế giới.

MẪU THIẾT KẾ VÀ NHÀ THIẾT KẾ



Nong Chotipatoomwan - Thought Bubble (Sóng Suy tư)

Bangkok, Thái Lan

Loại gỗ: Sồi đỏ Hoa Kỳ

Nổi nhớ những chuyến du lịch và tương tác xã hội đã đưa đến ý tưởng sáng tạo của Chotipatoomwan. Đó là sự chuyển đổi trạng thái suy nghĩ, thể chất và tâm lý thông qua ý tưởng của sự thư thái và dùng đưa theo sóng nước



Mew Mungnatee - Corners Lamp (Đèn góc)

Bangkok, Thái Lan

Loại gỗ: Thích mềm, anh đào Hoa Kỳ

Cảm xúc của Mungnatee đối với các vật dụng xung quanh có mối quan hệ giữa hình thức, ánh sáng và bóng tối, và với dự án này, cô đã khám phá ra sự kết nối này thông qua hình học.



Trang Nguyen - The Roof Stool (Mái ngói)

Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Loại gỗ: Anh đào, sồi đỏ, thích cứng Hoa Kỳ

Nhà thiết kế Trang Nguyễn đã quan sát hình ảnh mái ngói truyền thống của Việt Nam để làm dự án của mình, tạo ra một bộ sưu tập ghế mô phỏng lại cách các lớp ngói chồng lên nhau để che giấu cấu trúc kết nối bên dưới. Thiết kế ghế đầu đơn giản của cô được lấy cảm hứng từ kiến trúc đền chùa truyền thống và trang phục áo dài Việt Nam, đồng thời có ghim bằng gỗ ở mỗi nối, các khớp nối được ẩn đi khi xếp chồng lên nhau và lộ ra khi sử dụng.



Yunhan Wang - Winding Stream (Phong tuyến)

Chu Hải, Trung Quốc

Loại gỗ: Thích cứng Hoa Kỳ

Tác phẩm của Yunhan Wang dựa trên một phong tục sáng tác thơ truyền thống của Trung Quốc trên các con suối.



Tan Wei Xiang - Recollect (Hồi ức)

Singapore

Loại gỗ: Thích cứng, sồi đỏ Hoa Kỳ
Tìm kiếm một sự kết nối vật lý hữu hình dành cho những người thân yêu, Tan đã biến ra những vật kỷ niệm như một cách để người ngoài nổi nhớ. Tủ đựng đồ lưu niệm của anh ấy được hình dung như một nơi lưu giữ, bảo quản và tôn vinh những món đồ mà chúng ta yêu quý.

THAM KHẢO GIÁ MỘT SỐ LOẠI GỠ TRÒN, GỠ XẺ NHẬP KHẨU THÁNG 8/2021

Kích thước	Phương thức giao hàng	Đơn giá (USD/1m³)
GIÁ GỠ BẠCH ĐÀN XẺ		
Nhập khẩu từ Brazil		
Gỗ Bạch đàn Grandis. Quy cách: 22/24/38/40 x 75 x 2000 mm	CIF	290
Gỗ Bạch đàn Grandis. Quy cách: 22/30/33/50 mm x 104-106 mm x 2.5-3.0 m	CIF	305
GIÁ GỠ THÔNG XẺ		
Nhập khẩu từ New Zealand		
Gỗ thông. Quy cách: 22/25/32/38/45/50x 150/200 x 2500 mm	CIF	340
Gỗ thông. Quy cách: 45 x 125 x 2400-3900 mm	CIF	390
Nhập khẩu từ Brazil		
Gỗ thông. Quy cách: 28x 75 x 2130 mm trở lên	CIF	255
Nhập khẩu từ Chile		
Gỗ thông. Quy cách: 25 x 75 -300 x 2.0 m trở lên	CIF	272
GIÁ GỠ SỒI XẺ		
Nhập khẩu từ Mỹ		
Gỗ sồi trắng xẻ sấy loại 2C, 4/4	CIF	583
Gỗ sồi đỏ xẻ sấy loại 1C, 4/4	CIF	820
Nhập khẩu từ Đức		
Gỗ sồi đỏ, loại ABC. Kích thước: 20 mm x 100 mm trở lên x 2.0 m trở lên	CIF	476
Gỗ sồi trắng, loại ABC. Kích thước: 26 x 180 x 2.0 m trở lên	CIF	564
GIÁ GỠ TẦN BÌ XẺ		
Nhập khẩu từ Mỹ		
Gỗ tần bì xẻ, sấy loại 1C, 4/4	CIF	560
Gỗ tần bì xẻ, sấy loại 1C, 5/4	CIF	594
GIÁ GỠ TEAK TRÒN		
Nhập khẩu từ Brazil		
Gỗ Teak tròn, dạng lóng, FSC. Vành: 100-109 cm, dài: 2.5-3.5m	CIF	640
Gỗ Teak tròn, dạng lóng, FSC. Vành: 110-119 cm, dài: 2.5-3.5m	CIF	680
Gỗ Teak tròn, dạng lóng, FSC. Vành: 120 -129 cm, dài: 2.5-3.5m	CIF	710
Gỗ Teak tròn, dạng lóng, FSC. Vành: 130-139 cm, dài: 2.5-3.5m	CIF	770
Gỗ Teak tròn, dạng lóng, FSC. Vành: 140 cm trở lên, dài: 2.5-3.5m	CIF	820
Gỗ Teak tròn, dạng lóng, FSC. Vành: 150 - 159 cm, dài: 2.5-3.5m	CIF	850
GIÁ GỠ BẠCH ĐÀN TRÒN		
Nhập khẩu từ Uruguay		
Gỗ Bạch đàn- Grandis, FSC. Đường kính: 54 cm trở lên, dài: 2.4 m trở lên	CIF	210
Nhập khẩu từ South Africa		
Gỗ Bạch đàn - Cladocalyx, FSC. Đường kính: 40 cm trở lên, dài: 2.9 m	CIF	195
Gỗ Bạch đàn - Cladocalyx, FSC. Đường kính: 30-39 cm trở lên, dài: 2.8 - 5.8 m	CIF	190
GIÁ GỠ TẦN SỒI TRÒN		
Nhập khẩu từ Mỹ		
Gỗ sồi đỏ, cây tròn. Đường kính: 55.88-76.20 cm, dài: 2.44-6.10 m	CIF	273
Gỗ sồi trắng, 2SC. Đường kính: 29.4 cm trở lên, dài :2.4 m trở lên	CIF	348
GIÁ GỠ TẦN BÌ TRÒN		
Nhập khẩu từ Pháp		
Gỗ tần bì, loại ABC. Đường kính từ 30 -39cm, dài: 3.0 m trở lên	CIF	220
Gỗ tần bì, loại ABC. Đường kính từ 40 -49cm, dài: 3.0 m trở lên	CIF	249

THAM KHẢO GIÁ NHẬP KHẨU SẢN PHẨM MDF THÁNG 8/2021

Kích thước	Phương thức giao hàng	Đơn giá USD/1 m³
Nhập khẩu từ Thái Lan		
Ván MDF, MR, E2, chưa sơn, chưa tráng phủ, chưa dán giấy. Kích thước: 3.0 x 1220 x 2440 mm	CFR	344
Ván MDF, MR, E2, chưa sơn, chưa tráng phủ, chưa dán giấy. Kích thước: 5.5/25 x 1220 x 2440 mm	CFR	324
Ván MDF, MR, E2, chưa sơn, chưa tráng phủ, chưa dán giấy. Kích thước: 9.0 x 1220 x 2440 mm	CFR	314
Ván MDF, MR, E2, chưa sơn, chưa tráng phủ, chưa dán giấy. Kích thước: 12 x 1220 x 2440 mm	CFR	309
Ván MDF, MR, E2, chưa sơn, chưa tráng phủ, chưa dán giấy. Kích thước: 15/17 x 1220 x 2440 mm	CFR	304
Ván MDF, CARB P2/EPA. Kích thước: 4.5 x 1220 x 2440 mm	CFR	360
Ván MDF, CARB P2/EPA. Kích thước: 19 x 1220 x 2440 mm	CFR	320

THAM KHẢO GIÁ NHẬP KHẨU SẢN PHẨM PLYWOOD THÁNG 8/2021

Kích thước	Phương thức giao hàng	Đơn giá USD/1 m³
Ván Plywood, CARB P2. Kích thước: 15 x 1220 x 2440 mm	CIF	
Ván Plywood, TSCA Title VI & CARB P2. Kích thước: 3.0 x 1220 x 2440 mm		540
Ván Plywood, HWPW TSCA Title VI & CARB P2. Kích thước: 3.0 x 1220 x 2440 mm	CFR	525
Ván Plywood, HWPW TSCA Title VI & CARB P2. Kích thước: 9x 1220 x 2440 mm	CFR	435
Ván Plywood, HWPW TSCA Title VI & CARB P2. Kích thước: 11 x 1220 x 2440 mm	CFR	433
Ván Plywood, LVD, CARB P2. Kích thước: 15 x 1220 x 2440 mm	CIF	435
Ván Plywood, LVD, CARB P2. Kích thước: 18 x 1220 x 2440 mm	CIF	430
Ván Plywood, đã qua xử lý nhiệt, dùng sản xuất đồ gỗ nội thất. Kích thước: 3.0 x 1220 x 2440 mm	C&F	583
Ván Plywood, đã qua xử lý nhiệt, dùng sản xuất đồ gỗ nội thất. Kích thước: 12 x 1220 x 2440 mm	C&F	470
Ván Plywood, đã qua xử lý nhiệt, dùng sản xuất đồ gỗ nội thất. Kích thước: 15 x 1220 x 2440 mm	C&F	480
Ván Plywood, CARB P2/EPA. Kích thước: 12 x 1220 x 2440 mm	CFR	450

THAM KHẢO GIÁ XUẤT KHẨU MỘT SỐ MẶT HÀNG GỠ THÁNG 8/2021

Kích thước	Phương thức giao hàng	Đơn giá (USD/1m³)
GIÁ XUẤT KHẨU DẪM GỠ		
Xuất khẩu sang thị trường Nhật Bản	FOB	122
Xuất khẩu sang thị trường Trung Quốc	FOB	118
Xuất khẩu sang thị trường Hàn Quốc	FOB	121
GIÁ XUẤT KHẨU VIÊN NÉN NGUYÊN LIỆU		
Xuất khẩu sang thị trường Hàn Quốc	FOB	115
Xuất khẩu sang thị trường Nhật Bản	FOB	127
GIÁ XUẤT KHẨU VÁN BÓC		
Ván bóc làm từ gỗ cao su xuất khẩu sang Trung Quốc	FOB	75
GIÁ XUẤT KHẨU MDF		
Indonesia		
Ván MDF -EPA TSCA Title VI CARB-P2 dày 2.5 mm	CFR	305
Ván MDF -EPA TSCA Title VI CARB-P2 FSC dày 9.0 mm	CFR	270
Ván MDF -EPA TSCA Title VI CARB-P2 dày 15/18 mm	CFR	255
GIÁ XUẤT KHẨU GỠ DÁN		
Korea (Republic)		
Gỗ dán làm từ gỗ keo rừng trồng, kích thước: 8.0x 1220 x 2440 mm	CFR	258
Gỗ dán làm từ gỗ keo rừng trồng, kích thước: 11 x 75x 950 mm	CFR	282
Japan		
Gỗ dán làm từ gỗ keo rừng trồng. Kích thước: 38/53/83 x 79/80 x 3950 mm	CFR	287
Gỗ dán làm từ gỗ keo rừng trồng. Kích thước: 79/80 x 79/80 x 2430/3960mm	CFR	292
Gỗ dán công nghiệp làm từ gỗ keo. Kích thước: 8.0 x 910 x 1830 mm	CFR	352
Gỗ dán công nghiệp làm từ gỗ keo. Kích thước: 8.0 x 1230 x 2440 mm	CFR	257
Hoa Kỳ		
Gỗ dán core bạch đàn keo, phủ bạch dương loại D/E UV2S, : 12 x1220 x2440 mm	FOB	569
Gỗ dán core bạch đàn keo, phủ bạch dương loại D/E UV1S, : 12 x1220 x2440 mm	FOB	525
Gỗ dán core bạch đàn keo, phủ bạch dương loại D/E UV1S, : 15 x1220 x2440 mm	FOB	480
Gỗ dán core bạch đàn keo, phủ bạch dương loại D/E UV2S, : 15 x1220 x2440 mm	FOB	517

Nguồn: Nhóm nghiên cứu VIFORES, Hawa, FPA Bình Định, Forest Trends và Tổng Cục Hải Quan.

ĐỒ GỖ/ WOOD PRODUCTS



CÔNG TY CỔ PHẦN WOODSLAND

Địa chỉ: Lô số 49K - KCN Quang Minh - TT Chi Đông - Mê Linh - HN
Điện thoại: (+84) 24 35840122
Email: info@woodsland.com.vn
Web: https://woodsland.com.vn
Sản phẩm: Sản xuất đồ gỗ ngoài trời, cửa gỗ, gỗ dán



CÔNG TY CỔ PHẦN KỸ NGHỆ GỖ TIẾN ĐẠT

Địa chỉ: Khu vực 7 - Phường Bùi Thị Xuân, Thành phố Qui Nhơn - Tỉnh Bình Định
Tel: (+84 0256) 510217/ 510 684 **Fax:** (+84 0256) 510682
Email: tiendat@dng.vnn.vn
Website: www.tiendatquinhon.com.vn
Sản phẩm: sản xuất các sản phẩm đồ gỗ trong nhà và ngoài trời

DẪM GỖ/ WOODCHIP



CÔNG TY TNHH HÀO HƯNG

Trụ sở chính: 47/46-48 Lạc Long Quân, Phường 1, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh
Tel: (+84 283 969 6011); 0908.481.888
Website: https://haohungwoodchip.com/
Email: haohung09@yahoo.com
Sản phẩm: dăm gỗ xuất khẩu, ván ghép thanh, ván sợi, viên nén năng lượng, woodchip, trồng và chăm sóc rừng, giống cây trồng.

THƯƠNG MẠI/TRADER



CÔNG TY TNHH M.T.R

Địa chỉ: 636/3/15, đường Cộng Hòa, P.13, Quận Tân Bình, Tp. HCM
Tel: (+84) 28 3 812 2270
Email 1: johnluu@m-trade.com.vn
Email 2: dungvo@m-trade.com.vn
Sản phẩm: Máy chế biến gỗ; nguyên liệu gỗ, ván các loại & dao cụ ngành gỗ

MÁY CHẾ BIẾN GỖ/ WOODWORKING MACHINES



CÔNG TY TNHH MÁY CHẾ BIẾN GỖ THƯƠNG NGUYÊN

Địa chỉ: TĐ 59,60,70, TBD số 1, KP. Phước Thái, P. Thái Hoà, TX. Tân Uyên, Tỉnh Bình Dương
Tel: (+84 2743) 777 558 **Fax:** (+84 2743) 777 559
Email: woodwm@thuongnguyen.vn; salesmanager@thuongnguyen.vn
Web: www.maychebiengo.net
Sản phẩm: Cung cấp máy chế biến gỗ



CÔNG TY TNHH BCA TECHNOLOGIES

Địa chỉ: Phuoc Hai - Thai Hoa - Tan Uyen Dist - Binh Duong Province
Tel: (+84 2743) 791 688 **Fax:** (+84 2743 752 557
Email: lihsingvn@gmail.com
Web: https://www.facebook.com/ctybca/

VIÊN NÉN/ WOOD PELLET



CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN NĂNG LƯỢNG AN VIỆT PHÁT

Đ/c: Số 2402, Đường Nguyễn Cơ Thạch, Sala Residence, Phường An Lợi, Quận 2, Tp. Hồ Chí Minh.
Tel: (+84 283) 6364 496 **Email:** info@anvietenergy.com
Web: https://anvietenergy.com/
Sản phẩm: Sản xuất mặt hàng viên nén nguyên liệu/wood pellet



CÔNG TY CỔ PHẦN NĂNG LƯỢNG SINH HỌC PHÚ TÀI

Địa chỉ: Số 29 Thi Sách, P. Nguyễn Văn Cừ, Tp. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định
Tel: (+84 2563) 841888 **Fax:** (+84 2563) 841168
Email: ntphongpm@gmail.com
Web: www.nangluongsinhhoc.com.vn
Sản phẩm: Sản xuất mặt hàng viên nén nguyên liệu/wood pellet



CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI THÀNH THÔNG

Trụ sở chính: Tổ 3, Khu Vực 5, P. Nhơn Phú, TP. Quy Nhơn, Bình Định
VPDD tại Bình Dương: số 84/A, Khu Phố Hòa Long, Phường Lái Thiêu, TP Thuận An, Tỉnh Bình Dương.
VP tại TPHCM: 23C Nguyễn Thị Định, KP 3, P. An Phú, TP Thủ Đức, TP HCM
Điện thoại: 0256 222 1905 **Hotline:** 0983 177 534
Web: https://thanhthong.com.vn/
Email: thanhthongcompany@gmail.com; maygothanhthong12@gmail.com
Sản phẩm: Chuyên cung cấp máy móc, thiết bị ngành chế biến gỗ.



CÔNG TY TNHH HẢI PHƯƠNG

Địa chỉ: Cụm 3, xã Liên Hiệp, Huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội
Điện thoại: (+8424) 33648292
Email: haiphuong.vn@gmail.com
Web: http://haiphuonggroup.com/
Sản phẩm: Cung cấp các sản phẩm bu lông, vít, đinh tán, đai ốc, nở sắt, ray bi ngăn kéo tủ,... và các phụ kiện đột dập khớp nối ráp cho ngành công nghiệp gỗ.

MDF



CÔNG TY CỔ PHẦN GỖ MDF VRG DONGWHA

Địa chỉ: Lô G, Khu công nghiệp Minh Hưng III, xã Minh Hưng, huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước
Tel: (+84 283) 910 3966 **Fax:** (+84 283) 910 3967
Email: sales@vrgdongwha.com
Web: http://www.dongwha.com
Sản phẩm: Sản xuất MDF



CÔNG TY CỔ PHẦN GỖ MDF THANH THÀNH ĐẠT

Địa chỉ: Cụm công nghiệp huyện Vũ Quang, xã Thọ Điền, huyện Vũ Quang, tỉnh Hà Tĩnh.
Tel: (+84 238) 3212828
Email: info@thanhthanhdat.com.vn
Web: http://www.ttdpanel.com.vn
Sản phẩm: Sản xuất MDF, HDF.



CÔNG TY CỔ PHẦN TÂN VĨNH CỬU (TAVICO)

Địa chỉ: KP9, P. Tân Biên, Tp Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai
Tel: (+84 0251) 3888 100/3888 101
(+84 0251) 3 609 100/ 609 101 Fax: (+84 0251) 3 888 105
E-mail: sales@tavicowood.com
Website: www.tavicowood.com
Sản phẩm: Cung cấp gỗ nguyên liệu: Tàn bì, dẻ gai, sồi, dương,....



CÔNG TY TNHH THANH HÒA

Địa chỉ: #1002, số 2 Nguyễn Khắc Viện, P.Tân Phú, Q.7, TP HCM.
Chi nhánh: Quy Nhơn: Lô A1-8, KCN Long Mỹ, TP. Quy Nhơn, T. Bình Định
Tel: (+84 028) 54138890 **Fax:** (+84 028) 54138891
Email: office@thanhhoaco.com **Website:** www.thanhhoaco.com
Sản phẩm: Cung cấp gỗ nguyên liệu FSC: Bạch đàn, Keo/Tràm, Teak, Sồi, Xoan đào, Mahogany...

GỖ DÁN/ PLYWOOD



CÔNG TY TNHH JUNMA PHÚ THỌ

Đ/c: Lô số 10, KCN Thụy Vân, Xã Thụy Vân, Thành phố Việt Trì, Phú Thọ
Tel: (+84 2103) 99 1117 **Fax:**
Email: junma.phutho@junmawood.com
Web: www.lzjimmy.com
Sản phẩm: Sản xuất sản phẩm gỗ dán/plywood



CÔNG TY CỔ PHẦN TEKCOM

Địa chỉ: Lô M1-M2-M7-M8, Đường N2-N3, KCN Nam Tân Uyên mở rộng, Xã Hội Nghĩa, Thị xã Tân Uyên, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam.
Tel: (+84) 977 668 000 **Email:** info@tekcom.vn
Web: http://www.tekcom.vn/
Sản phẩm: Sản xuất gỗ plywood trong xây dựng và thiết kế nội thất, tủ bếp, tủ phòng tắm



HÄFELE VIETNAM LLC

Địa chỉ: 3/F, Ree Tower, 9 Doan Van Bo St., Ward 12, Dist. 4, Ho Chi Minh
Tel: +84 28 39 113 113 Ext: 6220 **Fax:** +84 28 39 113 114
Toll-Free Hotline: 1800 1797
Web: http://www.hafele.com.vn
Sản phẩm: Cung cấp các phụ kiện ngành gỗ



CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHIỆP VÀ THƯƠNG MẠI LIDOVET

Địa chỉ: Tổ 3, Khu Vực 5, P. Nhơn Phú, TP. Quy Nhơn, Bình Định
Điện thoại: 0256 222 1905 **Web:** https://thanhthong.com.vn/
Email: thanhthongcompany@gmail.com; maygothanhthong12@gmail.com
Sản phẩm: Chuyên cung cấp máy móc, thiết bị ngành chế biến gỗ

TÌNH HÌNH XUẤT NHẬP KHẨU GỖ VÀ SẢN PHẨM GỖ CỦA VIỆT NAM TRONG THÁNG 8 NĂM 2021

XUẤT KHẨU

Theo số liệu thống kê của Tổng cục Hải quan, xuất khẩu gỗ và sản phẩm gỗ (G&SPG) của Việt Nam trong tháng 8/2021 tiếp tục giảm mạnh, đạt 811 triệu USD, giảm 39,1% so với tháng trước đó; giảm 29,39% so với tháng 8/2020.

Trong đó, sản phẩm gỗ đạt 524 triệu USD, giảm 49,1% với tháng 7/2021 và giảm 43,46 so với cùng kỳ năm ngoái.

8 tháng năm 2021, kim ngạch xuất khẩu G&SPG của nước ta đạt 10,388 tỷ USD, tăng 41,4 % so với cùng kỳ năm ngoái; Đứng thứ 6 về giá trị kim ngạch trong số các mặt hàng/nhóm mặt hàng xuất khẩu của Việt Nam trong 8 tháng năm 2021.

Trong đó, kim ngạch xuất khẩu sản phẩm gỗ đạt 7,975 tỷ USD, tăng 45,6% so với cùng kỳ năm 2020; Chiếm 76,77% tổng kim ngạch xuất khẩu G&SPG, tăng so với tỷ trọng này của cùng kỳ năm 2020 đạt 74,5 %.

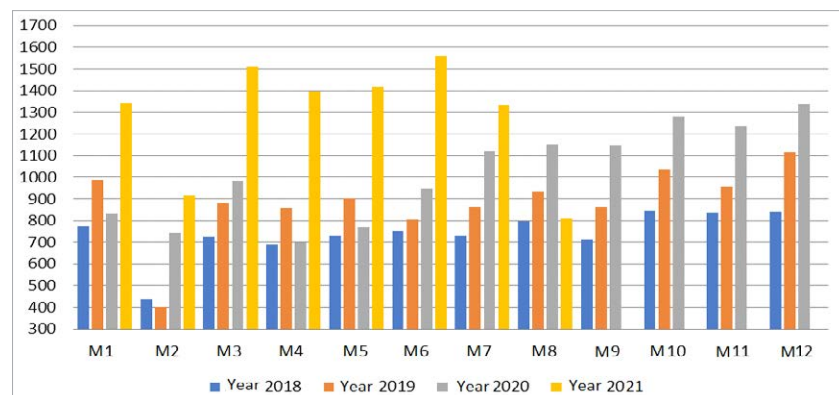
Do ảnh hưởng của dịch Covid-19 tác động tiêu cực đến hoạt động sản xuất, vận tải, nhu cầu tiêu dùng nên kim ngạch xuất khẩu G&SPG bị sụt giảm mạnh trong quý III/2021. Cùng với tình hình kiểm soát dịch bệnh trong nước, sức tiêu thụ hàng hóa toàn cầu khởi sắc – đứng đầu là Hoa Kỳ sẽ giúp kim ngạch xuất khẩu G&SPG phục hồi trở lại trong quý IV.

15 ngày đầu tháng 9/2021, kim ngạch xuất khẩu G&SPG của Việt Nam đạt 307 triệu USD, giảm 17,76% so với cùng kỳ tháng 8/2021; Trong đó, kim ngạch xuất khẩu sản phẩm gỗ đạt 183 triệu USD, giảm 28,64% so với 15 ngày đầu tháng 8/2021.

Biểu đồ 1: Tham khảo kim ngạch xuất khẩu G&SPG của Việt Nam theo tháng trong năm 2018 – 2021

Chart 1: Reference to Vietnam's export turnover of W&WP monthly in the period of 2018 - 2021

(ĐVT: Triệu USD/Unit: Million USD)



(Nguồn: Gỗ Việt phân tích từ số liệu Hải Quan /Resource: Go Viet analyzed from Customs data)

Doanh nghiệp có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI)

Tháng 8/2021, kim ngạch xuất khẩu G&SPG của các doanh nghiệp FDI đạt trên 539 triệu USD, giảm 48,74% so với tháng trước đó và giảm 27,13% so với tháng 8/2020.

VIETNAM EXPORT AND IMPORT OF TIMBER AND WOOD PRODUCTS IN AUGUST 2021

EXPORT

According to the statistics of the General Department of Vietnam Customs, the export turnover of wood and wood products (W&WP) of Vietnam in August 2021 continued decreasing, achieved US\$811 million, down 39.1% compared to July 2021, down 29.39% compared to August 2020.

In particular, the export turnover of wood products reached US\$524 million, down 49.1% compared to July 2021 and down 43.46% compared to the same period in 2020.

In the first 8 months of 2021, the export turnover of W&WP in our country reached US\$10.388 billion, up 41.4% compared to the same period in 2020; Ranked 6th in turnover value among Vietnam's export products/groups in the first 8 months of 2021.

In which, the export turnover of wood products reached US\$7.975 billion, increased by 45.6% compared to the same period of 2020; accounted for 76.77% of the total W&WP export turnover, up 74.5% in comparison with this proportion of the same period in 2020.

Due to the Covid-19 pandemic, which has been having bad impact on manufacturing, transportation, and consumption demand, so W&WP export turnover sharply dropped in the third quarter of 2021. Along with the situation of disease control in the country, the global commodity consumption has prospered - the US will lead to help the W&WP export turnover recover in the fourth quarter of this year.

In the first 15 days of September 2021, Vietnam's W&WP export turnover reached US\$307 million, down 17.76% over the same period in August 2021; In which, the export turnover of wood products reached US\$183 million, down 28.64% compared to the first 15 days of August 2021.

FDI enterprises

In August 2021, the W&WP export turnover of FDI enterprises reached over US\$539 million, down 48.74% compared to the previous month, down 27.13% compared to August 2020.

Trong đó, kim ngạch xuất khẩu G&SPG đạt 311 triệu USD, giảm 52,12% so với tháng 7/2021 và giảm 33,49% so với cùng kỳ năm ngoái.

8 tháng năm 2021, kim ngạch xuất khẩu G&SPG của các doanh nghiệp FDI đạt 5,434 tỷ USD, tăng tới 83,8% so với cùng kỳ năm ngoái; chiếm gần 53,21% tổng kim ngạch xuất khẩu G&SPG toàn ngành.

Trong đó, kim ngạch xuất khẩu sản phẩm gỗ đạt 5,039 tỷ USD, tăng 81,2% so với cùng kỳ năm 2020; chiếm tới 92,72% tổng kim ngạch xuất khẩu G&SPG toàn khối FDI và chiếm 63,18% tổng kim ngạch xuất khẩu sản phẩm gỗ của cả toàn ngành.

THỊ TRƯỜNG XUẤT KHẨU:

Tháng 8/2021, kim ngạch xuất khẩu G&SPG sang hầu hết các thị trường chủ lực đều giảm mạnh so với tháng trước đó, đặt biệt tại thị trường Hoa Kỳ, Anh, Canada, Úc... mức giảm lần lượt 47,54%; 50,30%; 51,33%; 31,94%.

Mức giảm thấp hơn được ghi nhận tại một số thị trường châu Á: Nhật Bản giảm 26,01%; Trung Quốc giảm 12,86%; Hàn Quốc giảm 15,09%.

Cá biệt, xuất khẩu sang thị trường Singapore tăng 15,47%; Thailand tăng 5,39% và tăng nhẹ 2,73% sang thị trường Malaysia.

In which, W&WP export turnover reached US\$311 million, down 52.12% compared to July 2021, down 33.49% compared to the same period of 2020.

In the first 8 months of 2021, the W&WP export turnover of FDI enterprises reached US\$5.434 billion, up to 83.8% over the same period last year; accounted for nearly 53.21% of the total export turnover of W&WP in the whole industry.

In particular, the export turnover of wood products reached US\$5.039 billion, up to 81.2% compared to the same period of 2020; accounted for 92.72% of the total export turnover of W&WP in the whole FDI sector and accounted for 63.18% of the total export turnover of wood products of the whole industry.

EXPORT MARKETS

In August 2021, the export turnover of W&WP to most of main markets decreased sharply compared to the previous month, particularly in the U.S. 47.54%; UK 50.30%; Canada 51.33%; Australia 31.94% etc.

Lower declines were recorded in some Asian markets: Japan down 26.01%; China down 12.86%; South Korea fell 15.09%.

Particularly, the export to Singapore market increased by 15.47%; Thailand increased by 5.39% and increased slightly by 2.73% to the Malaysian market.

Bảng 1: Tham khảo thị trường xuất khẩu G&SPG chủ lực của Việt Nam trong 8 tháng năm 2021

Table 1: Reference to some Vietnam's key export markets W&WP in the first 8 months of 2021

(ĐVT/Unit: 1.000 USD)

Thị trường/Market	August 2021	Compared to July 2021 (%)	Compared to August 2020 (%)	First 8 months of 2021	First 8 months of 2020 (%)
US	447,877	-47.54	-38.01	6,339,748	57.13
Japan	96,730	-26.01	-16.17	931,446	13.88
China	95,401	-12.86	15.05	1,018,898	23.94
South Korea	69,046	-15.09	1.91	603,498	15.02
UK	13,821	-50.30	-37.00	188,213	35.78
Canada	12,611	-51.33	-39.04	169,314	34.96
Australia	9,779	-31.94	-48.03	109,253	11.02
Malaysia	7,671	2.73	19.49	74,459	75.57
Taiwan	7,396	-0.25	60.68	53,348	10.19
Germany	4,830	-40.64	-17.22	85,081	14.40
Thailand	4,321	5.39	26.89	39,232	31.09
France	3,830	-58.59	-54.69	82,240	19.17
Singapore	3,437	15.47	313.95	18,467	104.04
Netherlands	3,303	-47.52	-28.18	66,750	42.24
Belgium	3,220	-52.27	-18.01	43,720	46.00
New Zealand	2,483	-4.51	-9.92	20,431	52.11
Italy	2,283	24.41	34.07	21,108	61.97
Spain	2,048	-13.62	12.30	25,488	46.57
Cambodia	1,967	-7.06	100.70	14,520	42.93
UAE	1,737	-41.19	2.43	21,447	63.92
Denmark	1,520	-69.37	-32.90	30,934	67.90
Arab Saudi	1,365	-57.36	-67.10	33,016	48.56
India	1,326	-23.16	-54.48	12,819	-14.73
Chile	1,100	-62.07	-23.28	15,643	23.96
Laos	1,047	26.94	-73.83	6,831	-64.62
Sweden	1,028	-39.64	-7.83	20,283	11.98
Mexico	969	-46.48	-38.44	14,071	44.61
Poland	941	16.15	-27.89	15,486	-0.65
Switzerland	417	-37.28	450.61	5,113	637.29
South Africa	361	-42.91	2.27	4,674	29.34
Russia	291	-2.83	-0.78	4,168	-17.21
Kuwait	290	-38.13	-38.66	4,682	47.85
Hong Kong	216	-54.12	-81.85	2,959	-62.15
Austria	137	91.38	46.20	983	18.01
Turkey	92	64.07	-70.86	2,622	10.68
Greece	63	-34.39	145.83	1,465	-7.16
Portugal	51	50,921.00	-31.92	2,522	51.19
Norway	49	-90.96	-66.09	2,005	44.83
Czech	45	23.93	#DIV/0!	1,354	19.93
Finland	14	-46.15	-64.14	781	33.42

(Nguồn: Gỗ Việt phân tích từ số liệu Hải Quan /Resource: Go Viet analyzed from Customs data)

8 tháng năm 2021, Hoa Kỳ là thị trường xuất khẩu G&SPG lớn nhất của Việt Nam và cũng là thị trường tăng trưởng mạnh nhất trong số các thị trường xuất khẩu chủ lực: đạt trên 6,339 tỷ USD, chiếm tới 61% tổng kim ngạch xuất khẩu G&SPG của cả nước.

Bên cạnh đó, xuất khẩu sang thị trường Trung Quốc, Anh, Canada, Malaysia và Hà Lan cũng đạt mức tăng cao trên 50% so với cùng kỳ năm ngoái.

Thị trường Nhật Bản và Hàn Quốc lần lượt tăng 13,88% và tăng 15,02% so với cùng kỳ năm ngoái.

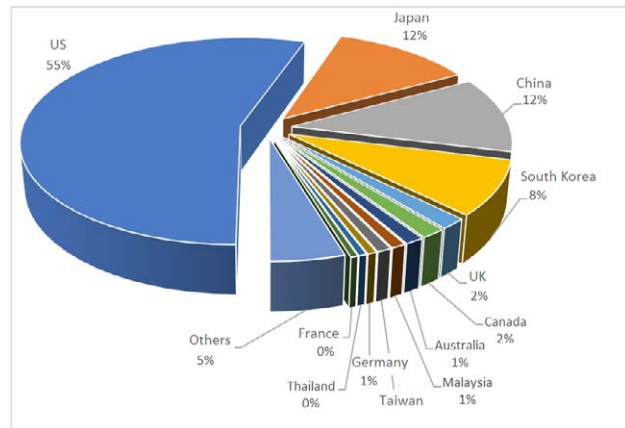
In the first 8 months of 2021, the United States is the largest W&WP export market of Vietnam; This is also the market with the largest growth among Vietnam's key export markets, with an achievement of over US\$6.339 billion, accounting for 61% of the total W&WP export turnover of the whole country.

Besides, the export to China, the UK, Canada, Malaysia and the Netherlands also achieved a high increase of over 50% over the same period last year.

Japan and South Korea are two markets with impressive growth, up 13.88% and 15.02% respectively over the same period last year.

Biểu đồ 2: Tham khảo thị phần kim ngạch xuất khẩu G&SPG Việt Nam trong tháng 8 năm 2021
Chart 2: Reference to the market share of Vietnam's W&WP export turnover in August 2021

(ĐVT: Triệu USD/Unit: Million USD)



(Nguồn: Gõ Việt phân tích từ số liệu Hải Quan /Resource: Go Viet analyzed from Customs data)

NHẬP KHẨU

KIM NGẠCH NHẬP KHẨU:

Theo số liệu thống kê của Tổng cục Hải quan, kim ngạch nhập khẩu G&SPG về Việt Nam trong tháng 8/2021 về Việt Nam giảm mạnh trở lại, đạt 235 triệu USD, giảm 16,7% so với tháng 7/2021, Và tăng nhẹ 3,95% so với cùng kỳ năm ngoái.

8 tháng năm 2021, kim ngạch nhập khẩu G&SPG đạt 2,063 tỷ USD, tăng 34% so với cùng kỳ năm ngoái.

Trong 8 tháng năm 2021, Việt Nam đã xuất siêu trên 8,324 tỷ USD trong hoạt động xuất nhập khẩu G&SPG.

15 ngày đầu tháng 9/2021; kim ngạch nhập khẩu G&SPG về Việt Nam đạt 105 triệu USD, giảm 13% so với 15 ngày đầu tháng 8/2021.

Doanh nghiệp FDI

Tháng 8/2021, kim ngạch nhập khẩu G&SPG của các doanh nghiệp FDI đạt 97 triệu USD, giảm 17,54% so với tháng trước đó; tăng 63% so với cùng kỳ năm ngoái.

8 tháng năm 2021, kim ngạch nhập khẩu G&SPG của các doanh nghiệp FDI đạt trên 872 triệu USD, tăng tới 86,69 % so với cùng kỳ năm 2020; chiếm 42,25% tổng kim ngạch nhập khẩu G&SPG toàn ngành.

Xuất siêu trong hoạt động xuất nhập khẩu G&SPG của các doanh nghiệp FDI trong 8 tháng năm là 4,562 tỷ USD.

IMPORT

IMPORT TURNOVER:

According to the statistics from the General Department of Vietnam Customs, the W&WP import turnover into Vietnam in August 2021 strongly decreased again, achieved US\$235 million, down 16.7% compared to previous month and slightly increased by 3.95% over the same period last year.

In the first 8 months of 2021, the W&WP import turnover reached US\$2.063 billion, up 34% over the same period last year.

In the first 8 months of 2021, Vietnam had a trade surplus of US\$8.324 billion in W&WP import and export.

In the first 15 days of September 2021; the W&WP import turnover into Vietnam reached US\$105 million, down 13% compared to the first 15 days of August 2021.

FDI enterprises

In August 2021, the W&WP import turnover of FDI enterprises reached US\$97 million, down 17.54% compared to previous month; up 63% over the same period last year.

In the first 8 months of 2021, the W&WP import turnover of FDI enterprises achieved over US\$872 million, up to 86.69% over the same period 2020; accounted for 42.25% of the total import turnover of W&WP in the whole industry.

The trade surplus in W&WP import and export of FDI enterprises in the first 8 months of 2021 was US\$4.562 billion.

Thị trường nhập khẩu

Tháng 8/2021, kim ngạch nhập khẩu G&SPG từ thị trường Trung Quốc, Thái Lan, Pháp, Chi lê giảm rất mạnh so với tháng trước đó, lần lượt giảm 30,79%; 35,49%; 19,32% và giảm 42,51% so với tháng trước đó, và giảm nhẹ từ thị trường Hoa Kỳ.

Ngược lại, kim ngạch nhập khẩu G&SPG từ thị trường Brazil, Lào và New Zealand lại tăng khá mạnh, lần lượt tăng 40,83%; 12,09% và tăng 36,94% so với tháng 7/2021.

8 tháng năm 2021, Trung Quốc vẫn duy trì là thị trường cung ứng G&SPG lớn nhất cho Việt Nam, chiếm tới 37% tổng kim ngạch nhập khẩu toàn ngành, tăng 59,26% so với cùng kỳ năm ngoái.

Đáng chú ý, kim ngạch nhập khẩu G&SPG từ thị trường Thái Lan, Brazil, Chi lê và Lào đều tăng rất mạnh so với cùng kỳ năm ngoái; Và tăng nhẹ 7,69% từ thị trường Hoa Kỳ.

Import market

In August 2021, the W&WP import turnover from China, Thailand, France and Chile decreased strongly compared to the previous month, respectively down 30.79%; 35.49%; 19.32%; 42.51% and slightly decrease from the U.S. market.

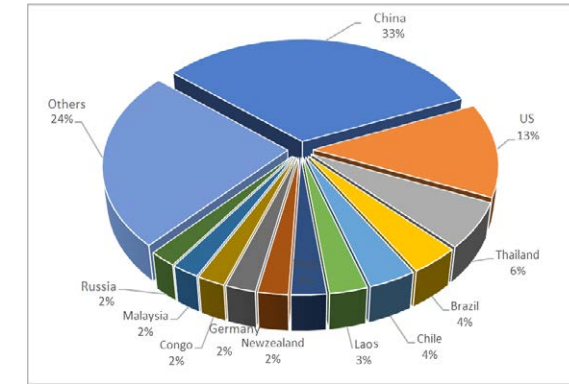
In contrast, the import turnover of W&WP from Brazil, Laos and Newzealand markets increased strongly, respectively up 40.83%; 12.09% and up 36.94% compared to July 2021.

In the first 8 months of 2021, China still remained the largest W&WP supply market for Vietnam, accounted for 37% of the total import turnover of the whole industry, up 59.26% over the same period last year.

Notably, the import turnover of W&WP from Thailand, Brazil, Chile and Laos all increased strongly compared to the same period last year; And only slightly increased by 7.69% in the U.S.

Biểu đồ 3: Tham khảo tỷ trọng kim ngạch nhập khẩu G&SPG về Việt Nam trong tháng 8 năm 2021
Chart 3: Reference to the import turnover density of W&WP into Vietnam in August 2021

(ĐVT: Triệu USD/Unit: Million USD)



(Nguồn: Gõ Việt phân tích từ số liệu Hải Quan /Resource: Go Viet analyzed from Customs data)

Bảng 2: Tham khảo một số thị trường cung ứng G&SPG cho Việt Nam trong 8 tháng năm 2021
Table 2: Reference to some markets supplying W&WP for Vietnam in the first 8 months of 2021

(ĐVT/Unit: 1.000 USD)

Thị trường/Market	August 2021	Compared to July 2021 (%)	Compared to August 2020 (%)	First 8 months of 2021	First 8 months of 2020 (%)
China	76,556	-30.79	-2.89	757,853.65	59.26
US	30,028	-6.70	54.32	222,961.40	7.69
Brazil	14,716	40.83	220.54	86,964.39	154.93
Laos	8,722	12.09	133.21	63,014.74	102.82
Thailand	6,917	-35.49	-38.96	104,588.75	54.13
New Zealand	6,400	36.94	16.17	46,307.94	24.00
Germany	5,524	5.39	12.02	37,745.41	12.87
France	5,495	-19.32	-3.15	56,282.25	26.50
Chile	5,071	-42.51	20.13	64,338.23	60.21
Congo	5,004	3.56	-23.38	34,380.48	-0.94
Russia	4,461	6.39	-18.57	28,827.94	-30.39
Australia	3,304	-19.65	661.24	21,313.54	67.55
Argentina	2,215	156.96	288.68	9,844.91	99.55
Indonesia	2,026	-24.80	-2.78	20,052.27	18.71
South Korea	2,009	1.69	117.75	16,639.34	40.89
Malaysia	1,575	-51.34	-56.23	29,693.18	5.18
Italy	1,450	14.12	7.36	12,925.81	41.84
Ghana	1,129	-19.78	-36.89	9,349.00	-10.06
Finland	985	-36.93	-28.04	13,328.55	42.03
Japan	972	12.54	48.85	7,359.44	25.51
Canada	968	-27.67	-34.86	13,370.03	-4.51
South Africa	918	123.24	92.50	4,700.13	70.46
Belgium	801	7.66	23.81	5,322.93	-19.01
Sweden	589	-7.78	-13.82	8,158.01	73.95
Taiwan	414	15.53	51.16	2,504.59	11.42
Cambodia	377	-42.87	-69.33	8,746.05	69.27
Myanmar	71	-64.39	-44.85	880.82	22.27

(Nguồn: Gõ Việt phân tích từ số liệu Hải Quan /Resource: Go Viet analyzed from Customs data)

CÔNG TY HÀN QUỐC TÌM NHÀ CUNG CẤP GỖ PALLET VIỆT NAM

Công ty Hàn Quốc đang có nhu cầu tìm nhà cung cấp tại Việt Nam sản phẩm pallet

Yêu cầu: Sản phẩm làm từ gỗ keo

Kích thước: 1200(Length)×78(Width)×17or15(thickness) và
1100/1000 (Length) × 78(Width) × 15(thickness)

Giá: FOB/CNF đã bao gồm thuế

Gỗ được sử dụng để đóng hàng và làm pallet, cần sấy, không bào mìn.

Ảnh minh họa

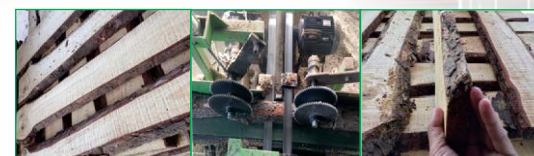


Doanh nghiệp có nhu cầu, liên hệ Tạp chí Gỗ Việt: goviet.magazine@gmail.com

THUONG NGUYEN MACHINERY MANUFACTURER



HIGH FREQUENCY
WOOD BOARD JOINTING MACHINE AND FULL AUTO SYSTEM



TN28S2
SMALL LOG PROCESSING



CSTN 1802
AUTO. SEAT PLANER



Wooden Furniture
manufacturer



Outdoor - Indoor - Cabinet

TIENDAT FURNITURE CORPORATION

QUY NHON - VIET NAM



Available at www.tiendatquinhon.com.vn

The fully credible destination for whom paying much attention to Wooden Furniture...

National Way 1A - Area 7 - Bui Thi Xuan Ward- Quy Nhon City - Binh Dinh Province - Viet Nam